

TRƯỜNG ĐẠI HỌC HOA LƯ
KHOA SƯ PHẠM TIỂU HỌC - MẦM NON

**BÁO CÁO KẾT QUẢ THỰC HIỆN
ĐỀ TÀI NGHIÊN CỨU KHOA HỌC SINH VIÊN**

**GIÁ TRỊ NỘI DUNG VÀ NGHỆ THUẬT
TRONG *NHỮNG TRUYỆN HAY VIẾT CHO THIẾU NHI*
CỦA TRẦN HOÀI DƯƠNG**

Chủ nhiệm đề tài: CAO THỊ HƯỜNG

Lớp: D16TH4

Ngành: GIÁO DỤC TIỂU HỌC

NINH BÌNH, 2025

TRƯỜNG ĐẠI HỌC HOA LƯ
KHOA SƯ PHẠM TIỂU HỌC - MẦM NON

BÁO CÁO KẾT QUẢ THỰC HIỆN
ĐỀ TÀI NGHIÊN CỨU KHOA HỌC SINH VIÊN

GIÁ TRỊ NỘI DUNG VÀ NGHỆ THUẬT
TRONG *NHỮNG TRUYỆN HAY VIẾT CHO THIẾU NHI*
CỦA TRẦN HOÀI DƯƠNG

Chủ nhiệm đề tài: CAO THỊ HƯỜNG

Các thành viên: NGUYỄN THỊ HUẾ

PHẠM MINH PHƯƠNG

NGUYỄN THỊ VÂN

Lớp: D16TH4

Người hướng dẫn khoa học: ThS. NGUYỄN THỊ THU

Xác nhận của GV hướng dẫn

(Họ, tên và chữ ký)

Chủ nhiệm đề tài

(Họ, tên và chữ ký)

NINH BÌNH, 2025

MỤC LỤC

MỞ ĐẦU	1
1. Tổng quan tình hình nghiên cứu.....	1
2. Tính cấp thiết của đề tài	4
3. Mục tiêu nghiên cứu	5
4. Đối tượng nghiên cứu.....	5
5. Phạm vi nghiên cứu	5
6. Cách tiếp cận và phương pháp nghiên cứu	5
6.1. Cách tiếp cận	5
6.2. Phương pháp nghiên cứu.....	5
Chương 1: GIÁ TRỊ NỘI DUNG TRONG NHỮNG TRUYỆN HAY VIẾT CHO THIẾU NHI CỦA TRẦN HOÀI DƯƠNG	6
1.1. Giới thiệu về tác giả Trần Hoài Dương và tập <i>Những truyện hay viết cho thiếu nhi</i>	6
1.1.1. Cuộc đời, sự nghiệp sáng tác của Trần Hoài Dương	6
1.1.2. Giới thiệu tập <i>Những truyện hay viết cho thiếu nhi</i> của Trần Hoài Dương.....	8
1.2. Giá trị nội dung trong <i>Những truyện hay viết cho thiếu nhi</i> của Trần Hoài Dương	9
1.2.1. Thế giới thiên nhiên sống động, thân thiết.....	9
1.2.2. Thế giới trẻ thơ hồn nhiên, trong sáng	15
1.2.3. Những bài học giáo dục sâu sắc	23
Chương 2: GIÁ TRỊ NGHỆ THUẬT TRONG NHỮNG TRUYỆN HAY VIẾT CHO THIẾU NHI CỦA TRẦN HOÀI DƯƠNG	31
2.1. Nghệ thuật xây dựng nhân vật.....	31
2.2. Ngôn ngữ giàu chất thơ	37
2.3. Giọng điệu nhẹ nhàng, sâu lắng	42
KẾT LUẬN	50
TÀI LIỆU THAM KHẢO	52

MỞ ĐẦU

1. Tổng quan tình hình nghiên cứu

Là một nhà văn suốt cuộc đời gắn bó với nền văn học thiếu nhi Việt Nam, Trần Hoài Dương luôn tâm niệm: *“Tôi đến với văn học thiếu nhi như đến với một thứ Đạo. Viết là để vươn tới những gì cao đẹp nhất. Viết là để tự hoàn thiện dần con người mình. Viết là để đem lại lòng yêu thương và vẻ đẹp tuyệt vời của văn chương cho trẻ nhỏ”* [13]. Ông là tác giả nổi tiếng chiếm được nhiều tình cảm của các em thiếu nhi với hàng loạt những tác phẩm đặc sắc như: *Lá non, Cuộc phiêu lưu của những con chữ, Miền xanh thẳm, Nàng công chúa biển...* và đặc biệt là tập *Những truyện hay viết cho thiếu nhi*. Sáng tác của Trần Hoài Dương đã được nhiều nhà nghiên cứu, nhà văn cũng như độc giả yêu thích truyện ngắn quan tâm tìm hiểu, nghiên cứu. Ở đây, chúng tôi chỉ đề cập nội dung liên quan trực tiếp đến đề tài là các bài viết, bài nghiên cứu về con người, về tác phẩm của Trần Hoài Dương nói chung và tập *Những truyện hay viết cho thiếu nhi* nói riêng.

Thay lời giới thiệu cho tập *Những truyện hay viết cho thiếu nhi* của nhà văn Trần Hoài Dương, nhà văn Lê Phương Liên với bài *“Gửi lại miền ấu thơ”* cho biết: *“Kể từ cuốn sách đầu tiên Em bé và bông hồng do nhà xuất bản Kim Đồng in năm 1963 cho đến phút cuối cùng của cuộc đời, nhà văn Trần Hoài Dương đã dành tất cả tâm huyết và tài năng của mình cống hiến cho văn học thiếu nhi nước nhà. Đối với nhà văn Trần Hoài Dương, văn học thiếu nhi như một lẽ sống của đời người, một ánh sáng trong ngần và thuần khiết hướng ngòi bút của mình vươn đến một cái đẹp lí tưởng. Để rồi trải qua bao thăng trầm, ông vẫn giữ nguyên vẹn cái đẹp trong trẻo trong những trang văn cuối cùng... Có thể nói rằng, Trần Hoài Dương đã viết bằng chữ “tâm” của ông (...). Tất cả các sáng tác của Trần Hoài Dương đều hướng đến lối cảm thụ thẩm mỹ với vẻ đẹp trinh nguyên của tâm hồn trẻ thơ, sự kì diệu trong cách nhìn thế giới vừa thật, vừa ảo, ánh mắt nhìn hoa, nhìn lá...”* [13].

Luận văn Thạc sĩ Văn học: *“Nhân vật trẻ thơ trong sáng tác văn xuôi của Trần Hoài Dương”* của Đinh Thị Thu Huyền [4] được triển khai với ba nội dung.

Thứ nhất: tác giả đã trình bày khái quát về văn học thiếu nhi và sáng tác của Trần Hoài Dương. Thứ hai: tác giả đi sâu vào tìm hiểu thế giới nhân vật trẻ thơ trong sáng tác văn xuôi của Trần Hoài Dương nhìn từ phương diện nội dung. Thứ ba: tác giả tìm hiểu thế giới nhân vật trẻ thơ trong sáng tác văn xuôi của Trần Hoài Dương nhìn từ phương diện nghệ thuật. Luận văn đã cho người đọc thấy được thế giới trong ngân của tuổi thơ, khơi gợi những kỉ niệm thời thơ ấu. Đặc biệt, luận văn còn giúp người đọc cảm nhận được tình yêu cuộc sống, yêu thiên nhiên, yêu thương con người.

Trong luận văn Thạc sĩ: *“Thế giới nghệ thuật truyện đồng thoại của Trần Hoài Dương và ý nghĩa giáo dục đối với học sinh tiểu học (Khảo sát qua tập truyện Cô bé mảnh khảnh)”* [11], tác giả Nguyễn Thanh Hà đã chỉ ra những đặc sắc trong thế giới nghệ thuật truyện đồng thoại viết cho thiếu nhi của Trần Hoài Dương qua những chủ đề chính, thế giới nhân vật, thời gian, không gian nghệ thuật, hư cấu tưởng tượng, nghệ thuật nhân hóa. Luận văn đã giúp người đọc có được cái nhìn sâu sắc hơn về thế giới nghệ thuật truyện đồng thoại cũng như những bài học giáo dục cao đẹp được nhà văn gửi gắm qua tác phẩm của mình.

Với đề tài nghiên cứu khoa học *“Tìm hiểu từ láy trong Những truyện hay viết cho thiếu nhi của Trần Hoài Dương”*, tác giả Đinh Thị Khánh Huyền có những giới thiệu khái quát về cuộc đời, sự nghiệp sáng tác của nhà văn và tập *Những truyện hay viết cho thiếu nhi*. Đặc biệt, tác giả đã khảo sát, thống kê phân loại từ láy trong tập truyện và đi sâu vào phân tích vai trò của từ láy trong miêu tả thiên nhiên, miêu tả loài vật, miêu tả cuộc sống và con người [3].

Mục giới thiệu sách trên Website, trang facebook của Nhà xuất bản Kim Đồng [13] đã giới thiệu tuyển tập *Những truyện hay viết cho thiếu nhi - Trần Hoài Dương* là những tác phẩm *“đem lại lòng yêu thương và vẻ đẹp tuyệt vời của văn chương cho trẻ thơ”*. Lời giới thiệu của nhà sách gần gũi với tâm niệm của nhà văn Trần Hoài Dương *“lòng yêu thương chính là chất keo gắn bó mọi người với nhau, khiến con người biết sống vị tha; thậm chí có thể cảm hóa kẻ ác, giúp hồi sinh nhân tính để hoàn lương”*.

Nhận định về truyện Trần Hoài Dương nói chung, tập *Những truyện hay viết cho thiếu nhi* nói riêng, nhà văn Tô Hoài viết: “Ở quê tôi, Giêng Hai là những tháng yêu kiều nhất trong một năm!... Không hiểu sao, đọc truyện của Trần Hoài Dương, tôi cứ hình dung ra một thoáng tháng Giêng, tháng Hai đẹp đơn sơ như thế. Không biết tôi đương là trẻ thơ, tôi không nhớ tôi đã là một ông lão, tôi không biết tuổi đương đọc những sáng tác không có tuổi. Những sáng tác hay thường khiến cho người đọc đánh mất tuổi như vậy” [13]. Nhà thơ Hoàng Cát cũng cho rằng: “Theo tôi, cái phần đặc sắc nhất để làm nên một Trần Hoài Dương riêng biệt, một Trần Hoài Dương nhà văn độc đáo - ấy là các truyện ngắn dành cho lứa tuổi học trò. Ở những truyện ngắn loại này, tôi có thể khẳng định rằng, mỗi mẫu chuyện là một áng thơ, văn xuôi từ hình thức, nhịp điệu lời văn đến mạch cảm xúc bên trong của tác phẩm” [13]. Còn nhà văn Đỗ Chu đánh giá: “Văn Trần Hoài Dương hay một cách yên ả, không ồn ào, đẹp một cách mong manh dịu dàng như cây cỏ kia đang lặng lẽ tỏa hương nơi u cốc” [13]. Cùng quan điểm trên, nhà văn Trương Huỳnh Như Trân đã chia sẻ: “Phải có một trái tim vô cùng nhân hậu, nhà văn mới nhìn thế giới muôn loài như nhất. Thiên nhiên trong truyện Trần Hoài Dương hiện lên như một thảm cỏ hoa vàng xanh tươi trải dài bất tận với muôn loài chung sống. Với cảm nhận cá nhân tôi, không ai tả thiên nhiên được sống động, nên thơ và tha thiết như Trần Hoài Dương. Từng chiếc lá non trên con đường ở phố, hay đồng cỏ hoa vàng miền quê, những hàng cây bốn mùa thay lá, những hạt mầm chọt mình trong lớp vỏ, những hoa mướp vàng rung rinh... đều được ông kể một cách tỉ mỉ bằng ngôn từ đẹp đẽ, tinh tế” [18].

Như vậy, thông qua việc khảo sát các công trình nghiên cứu, bài viết về tập *Những truyện hay viết cho thiếu nhi* của Trần Hoài Dương, chúng tôi nhận thấy các tác giả đã chú ý đến một số vấn đề như: nhân vật trẻ thơ, thiên nhiên, từ láy, phong cách nghệ thuật thơ... nhưng chưa có công trình nào đi sâu tìm hiểu về *Giá trị nội dung và nghệ thuật* của tập truyện. Những ý kiến trên sẽ là những gợi ý quý giá cho chúng tôi trong quá trình triển khai đề tài của mình.

2. Tính cấp thiết của đề tài

Văn học thiếu nhi từ lâu đã trở thành một bộ phận có vị trí đặc biệt trong mỗi nền văn học dân tộc. Nó được xem là hành trang quan trọng cho trẻ em trên suốt đường đời, bởi lẽ những gì lưu giữ trong thời niên thiếu rất khó phai mờ. Văn học thiếu nhi Việt Nam cũng là một bộ phận quan trọng góp phần làm nên diện mạo đa dạng của văn học nước nhà.

Trong số các cây bút lớn của văn học thiếu nhi Việt Nam, Trần Hoài Dương là một trong những tác giả tiêu biểu, để lại dấu ấn sâu đậm trong lòng nhiều thế hệ độc giả nhỏ tuổi. Bằng sự trân trọng tuổi thơ, tình yêu cuộc sống, ý thức sâu sắc về thiên chức người cầm bút, Trần Hoài Dương đã dành hết tâm huyết của mình qua những trang sách đậm chất nhân văn, nuôi dưỡng tâm hồn cho biết bao thế hệ trẻ nhỏ. Ông đã chắt lọc những điều tinh túy nhất để viết nên những câu chuyện khơi dậy những nét đẹp trong sáng, nhân ái của con người, thiên nhiên, vạn vật. Những trang viết của Trần Hoài Dương không chỉ dành riêng cho trẻ nhỏ mà còn dành cho tất cả những ai muốn tìm về tuổi thơ đã qua của mình, được sống lại những phút giây bình yên trong thế giới trong trắng của cái đẹp và cái thiện.

Tập *Những truyện hay viết cho thiếu nhi* của Trần Hoài Dương là tuyển tập truyện ngắn xuất sắc nhất trong hàng trăm truyện ngắn viết cho thiếu nhi mà ông đã sáng tác suốt 38 năm cầm bút. Với ý nghĩa giáo dục và nhân văn sâu sắc, tập truyện không chỉ nhận được sự yêu mến của bạn đọc, những người yêu thích truyện của Trần Hoài Dương mà một số đoạn trích còn được đưa vào giảng dạy trong sách giáo khoa Tiếng Việt tiểu học: *Quà tặng của chim non* (SGK Tiếng Việt 4, tập 2, Bộ sách Kết nối tri thức với cuộc sống, Nxb Giáo dục Việt Nam, 2020); *Cô bé ấy đã lớn* (SGK Tiếng Việt 4, tập 1, Bộ sách Chân trời sáng tạo, Nxb Giáo dục Việt Nam, 2020).

Chọn đề tài *Giá trị nội dung và nghệ thuật trong Những truyện hay viết cho thiếu nhi của Trần Hoài Dương* để nghiên cứu, chúng tôi mong muốn hiểu biết nhiều hơn giá trị nội dung và nghệ thuật của tác phẩm, qua đó góp thêm tiếng nói khẳng định tài năng, tâm huyết và những đóng góp quan trọng của nhà văn Trần Hoài Dương trong sáng tác cho trẻ em.

3. Mục tiêu nghiên cứu

Tìm hiểu đề tài này, chúng tôi hướng đến hai mục tiêu cụ thể:

- Chỉ rõ những giá trị đặc sắc về nội dung và nghệ thuật trong *Những truyện hay viết cho thiếu nhi* của Trần Hoài Dương.
- Khẳng định tài năng, những đóng góp của Trần Hoài Dương với văn học thiếu nhi nói riêng và nền văn học Việt Nam nói chung.

4. Đối tượng nghiên cứu

Giá trị nội dung và nghệ thuật trong *Những truyện hay viết cho thiếu nhi* của Trần Hoài Dương.

5. Phạm vi nghiên cứu

Tập *Những truyện hay viết cho thiếu nhi* của Trần Hoài Dương (2012, in lần 2), Nhà xuất bản Kim Đồng.

6. Cách tiếp cận và phương pháp nghiên cứu

6.1. Cách tiếp cận

Tiếp cận lý thuyết - Ứng dụng.

6.2. Phương pháp nghiên cứu

Trong đề tài này, chúng tôi sử dụng các phương pháp chủ yếu sau:

- *Phương pháp thống kê, phân loại*: Dựa vào tập truyện chúng tôi tiến hành thống kê và phân loại các truyện theo các tiêu chí về nội dung và nghệ thuật để làm sáng tỏ vấn đề nghiên cứu.
- *Phương pháp phân tích, tổng hợp*: Để làm rõ các luận điểm, chúng tôi đi từ việc phân tích các dẫn chứng cụ thể sau đó tổng hợp khái quát thành những kết luận nhằm làm nổi bật giá trị nội dung và nghệ thuật trong *Những truyện hay viết cho thiếu nhi* của Trần Hoài Dương.
- *Phương pháp so sánh - đối chiếu*: Phương pháp này được chúng tôi sử dụng khi tiến hành so sánh truyện viết cho thiếu nhi của Trần Hoài Dương với truyện viết cho thiếu nhi của một số tác giả khác để tìm ra nét đặc sắc riêng trong truyện của Trần Hoài Dương.

Chương 1

GIÁ TRỊ NỘI DUNG TRONG *NHỮNG TRUYỆN HAY VIẾT CHO THIẾU NHI* CỦA TRẦN HOÀI DƯƠNG

1.1. Giới thiệu về tác giả Trần Hoài Dương và tập *Những truyện hay viết cho thiếu nhi*

1.1.1. Cuộc đời, sự nghiệp sáng tác của Trần Hoài Dương

Nhà văn Trần Hoài Dương tên khai sinh là Trần Bắc Quý sinh ngày 08 tháng 11 năm 1943 tại thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương (nay là thành phố Hải Phòng). Đây là vùng đất có bề dày lịch sử, nổi bật với truyền thống văn hóa hiếu học lâu đời, nơi sản sinh nhiều danh nhân khoa bảng, góp phần làm rạng rỡ nền văn hiến dân tộc.

Năm 1960, Trần Hoài Dương học lớp Báo chí của Ban Tuyên huấn Trung ương khóa 1. Năm 1961, khi vừa tròn 18 tuổi, ông đã tốt nghiệp khóa 1 trường Báo Chí Trung Ương. Sau đó, ông về làm biên tập ở Viện Tạp chí Học tập (nay là Tạp chí Cộng Sản).

Với lòng đam mê viết truyện cho thiếu nhi và mong muốn biết thêm “*có gì mới*” hơn những điều mình đã từng biết, nhà văn Trần Hoài Dương đã xung phong đi dạy học tại trường giáo dục trẻ em phạm pháp của Bộ Giáo dục trên vùng núi Bắc Giang trong hai năm 1969 - 1970. Từ năm 1971 - 1981, Trần Hoài Dương làm biên tập viên rồi phụ trách Ban Văn xuôi của báo Văn nghệ (Hội Nhà văn Việt Nam). Những năm tháng này, ông vừa là cộng tác viên thân thiết của Nhà xuất bản Kim Đồng và cho ra đời liên tiếp những cuốn sách nhỏ cho thiếu nhi, vừa là một biên tập viên tận tâm, giúp đỡ nhiều tác giả trẻ được xuất hiện trên báo Văn nghệ. Có lần, Trần Hoài Dương tự bộc bạch rằng, ông đến với văn học thiếu nhi như đến với một thứ Đạo, nhờ đó nhà văn đem lại cái đẹp cho cuộc đời, đem lại lòng yêu thương và niềm vui cho trẻ nhỏ!

Năm 1982 ông chuyển vào thành phố Hồ Chí Minh làm biên tập rồi làm trưởng Ban Văn học ở nhà xuất bản Măng Non (nay là nhà xuất bản Trẻ). Ông đã rất say sưa trong việc xây dựng phong trào văn học thiếu nhi ở phương Nam của Tổ Quốc. Sau mười năm gắn bó với nhà xuất bản, ông chủ động rời khỏi biên chế,

chuyển sang con đường sáng tác tự do và ông trở thành một trong số những nhà văn hiếm hoi của Việt Nam dành cả đời và tâm huyết cho mảng văn học thiếu nhi.

Khi tài năng văn học đang ở độ chín, Trần Hoài Dương đột ngột qua đời tại nhà riêng vì nhồi máu cơ tim, khép lại cuộc hành trình “*gom bụi quý*” để có những “*bông hồng vàng*” gửi lại cho đời.

*** Các tác phẩm chính:**

Đối với nhà văn Trần Hoài Dương “*Văn học thiếu nhi như một lẽ sống của đời người, một ánh sáng trong ngần và thuần khiết*”. Tất cả các sáng tác của nhà văn đều hướng đến lời cảm thụ thâm mỹ với vẻ đẹp trong sáng của tâm hồn trẻ thơ, sự kì diệu trong cách nhìn thế giới vừa thật vừa ảo, những rung cảm tinh tế trong từng câu chữ, lời nói, ánh mắt hồn nhiên... Cả cuộc đời sáng tác, Trần Hoài Dương đã để lại nhiều tập truyện, bao gồm nhiều thể loại khác nhau như truyện ngắn, đồng thoại, truyện dài... Các tác phẩm tiêu biểu của ông được các nhà xuất bản tuyển chọn và giới thiệu rộng rãi đến bạn đọc.

- *Em bé và bông hồng* (tập truyện ngắn, 1963)
- *Đến những nơi xa* (tập truyện ngắn, 1968)
- *Cây lá đỏ* (tập truyện ngắn, 1971)
- *Cuộc phiêu lưu của những con chữ* (tập truyện ngắn, 1975)
- *Con đường nhỏ* (tập truyện ngắn, 1976)
- *Hoa của biển* (truyện dài, 1976)
- *Người tù vượt ngục và em nhỏ trên đảo* (truyện dài, 1979)
- *Lá non* (tập truyện ngắn, 1981)
- *Áng mây* (tập truyện ngắn, 1981)
- *Bên ngoài mái trường* (tiểu thuyết, 1983)
- *Những ngôi sao trong mưa* (tập truyện ngắn, 1988)
- *Mầm đước* (truyện dài, 1994)
- *Nhớ một mùa hoa thạch thảo* (tập truyện ngắn, 1994)
- *Cô bé mảnh khảnh* (truyện ngắn chọn lọc, 1996)
- *Nắng phương Nam* (tập truyện ngắn, 1998)
- *Trần Hoài Dương - Truyện ngắn chọn lọc* (1998)

- *Hoa cỏ thì thầm* (truyện dài, 2000)
- *Tuyển tập Trần Hoài Dương* (2000)
- *Trần Hoài Dương - Truyện chọn lọc* (2006)
- *Áo đỏ* - Truyện ngắn
- *Chiếc lá* - Truyện ngắn
- *Nàng công chúa biển* (truyện dài, 2009)

Ngoài ra, ông còn viết kịch bản múa rối cho thiếu nhi, trong đó có 5 kịch bản được dựng thành phim: *Cuộc phiêu lưu của những con chữ* (1968), *Bé Rom* (1983), *Một thoáng heo may phương Nam* (1993), *Huyền thoại Cửu Long Giang* (2000), *Miền xanh thắm* (2001).

1.1.2. Giới thiệu tập *Những truyện hay viết cho thiếu nhi* của Trần Hoài Dương

Trong dòng chảy văn học Việt Nam hiện đại, sáng tác cho thiếu nhi luôn giữ một vị trí quan trọng bởi nó không chỉ đem lại niềm vui đọc sách cho trẻ em, mà còn góp phần hình thành nhân cách, bồi đắp tâm hồn trong sáng và khát vọng hướng thiện cho các em. Giữa đội ngũ những cây bút tâm huyết với văn học thiếu nhi, Trần Hoài Dương là một gương mặt tiêu biểu, được bạn đọc nhiều thế hệ yêu mến. Ông đã để lại một gia tài văn chương khá phong phú, trong đó tập *Những truyện hay viết cho thiếu nhi* là minh chứng cho tài năng và tấm lòng của một người viết coi trẻ như những người bạn đồng hành thân thiết.

Tập *Những truyện hay viết cho thiếu nhi* của nhà văn Trần Hoài Dương do nhà xuất bản Kim Đồng tái bản lần thứ 2 năm 2016 gồm nhiều truyện ngắn được tuyển chọn từ các tập truyện nổi tiếng của ông là *Bé Rom*; *Tiếng mùa xuân*; *Những đóa hoa hồng bạch dâng tặng Andersen*, *Chuyện vui về chú Ếch cóc*, *Em bé và bông hồng*, *Cây lá đỏ*, *Con đường nhỏ*, *Áng mây*.

Tập truyện có thể xem như một “*khu vườn nhỏ*” nơi Trần Hoài Dương dồn tâm huyết để gieo trồng những hạt giống của cái đẹp, cái thiện. Các truyện thường không dài, nhưng mỗi câu chuyện lại mở ra một thế giới giàu cảm xúc, gọi cho người đọc - đặc biệt là độc giả nhỏ tuổi - những trải nghiệm tươi mới về cuộc sống, thiên nhiên và tình người. Điểm nổi bật ở đây là sự kết hợp hài hòa giữa hiện thực đời sống với trí tưởng tượng bay bổng, giữa cách kể nhẹ nhàng dung dị với những chi tiết giàu sức

gợi. Nhờ vậy, tác phẩm vừa gần gũi vừa giàu chất nghệ thuật, giúp trẻ em dễ dàng tiếp nhận mà vẫn cảm nhận được vẻ đẹp tinh tế của ngôn từ văn chương.

Ở bình diện nội dung, tập truyện phản ánh nhiều mảng đề tài gắn bó với tuổi thơ: tình cảm gia đình ấm áp, tình bạn hồn nhiên và khát vọng vươn tới những điều tốt đẹp. Không gian nghệ thuật trong truyện thường là những miền quê thân thuộc, những góc phố nhỏ, những cảnh vật thiên nhiên bình dị mà giàu sức gợi cảm. Trẻ em trong truyện của Trần Hoài Dương hiện lên ngây thơ, trong trẻo, phản ánh chân thực đời sống tâm hồn của lứa tuổi. Thế giới ấy không khép kín mà mở ra những bài học giáo dục nhẹ nhàng, nuôi dưỡng lòng nhân hậu và tình yêu thương cho trẻ em.

Về nghệ thuật, tập truyện cho thấy rõ phong cách đặc trưng của Trần Hoài Dương. Ông sử dụng giọng kể trong sáng, nhẹ nhàng, nhiều đoạn văn thấm đẫm chất trữ tình, giàu hình ảnh và nhạc điệu. Trần Hoài Dương không chủ trương giáo huấn khô khan mà ông thường đề những chi tiết đời thường, những tình huống giản dị tự gợi lên bài học nhân văn. Chính vì thế, những trang viết của ông không chỉ hấp dẫn trẻ em mà còn chinh phục cả người lớn - những độc giả tìm thấy trong đó dư âm của ký ức tuổi thơ và niềm tin vào vẻ đẹp của con người.

Có thể nói, *Những truyện hay viết cho thiếu nhi* là kết tinh của cả quá trình sáng tác bền bỉ và tâm huyết của Trần Hoài Dương với bạn đọc nhỏ tuổi. Tập truyện góp phần làm phong phú thêm cho kho tàng văn học thiếu nhi Việt Nam, đồng thời khẳng định vị trí, phong cách và đóng góp bền vững của Trần Hoài Dương trong dòng chảy văn học nước nhà.

1.2. Giá trị nội dung trong *Những truyện hay viết cho thiếu nhi* của Trần Hoài Dương

1.2.1. Thế giới thiên nhiên sống động, thân thiết

Trong văn học thiếu nhi Việt Nam, thiên nhiên không chỉ là bối cảnh mà còn là một thế giới sống động, thân thiết, nơi trẻ em được sống trọn vẹn với những xúc cảm đầu đời. Nhiều cây bút đã chọn thiên nhiên làm điểm tựa để khơi gợi trí tưởng tượng, giáo dục nhân cách và nuôi dưỡng tâm hồn trẻ nhỏ. Võ Quảng, qua *Quê nội* đã tái hiện thiên nhiên làng quê bằng những gam màu, rộn ràng, tươi sáng, nơi tuổi thơ hiện lên hồn nhiên, giữa ruộng đồng, bờ tre, dòng sông. Nguyễn Kiên, trong *Những truyện hay viết cho thiếu nhi*, tiếp cận thiên nhiên qua lăng

kính đồng thoại và sinh hoạt đời thường, giúp trẻ em khám phá thế giới tự nhiên bằng trí tưởng tượng hồn nhiên. Nguyên Hương với *Chuyện kể bốn mùa*, *Mùa hè chỉ có hai ngày* khắc họa thiên nhiên như một phần gắn bó với tuổi học trò, nơi những thay đổi của đất trời song hành cùng những biến chuyển trong cảm xúc và nhận thức của trẻ nhỏ. Đặc biệt Xuân Quỳnh, bên cạnh sự nghiệp thơ ca, tác giả còn có nhiều tập truyện viết cho thiếu nhi như *Người làm đồ chơi*, *Cá chuối con*, *Cô gió mất tên...* nơi thiên nhiên hiện lên qua những chi tiết giản dị, gần gũi giàu chất thơ và nhân văn, gợi nhớ, lưu giữ một thời tuổi thơ đầy yêu thương. Giữa những sắc thái ấy, Trần Hoài Dương hiện lên với một giọng điệu riêng biệt, ông không chỉ miêu tả vẻ đẹp của thiên nhiên mà còn gắn thiên nhiên với những trạng thái cảm xúc tinh tế của nhân vật thiếu nhi.

Trong hành trình sáng tác của mình, Trần Hoài Dương luôn dành một tình yêu sâu nặng cho thiếu nhi, đặc biệt là trong cách ông tạo dựng nên một thế giới thiên nhiên gần gũi, sống động, thân thiết. Có thể nói, thiên nhiên và loài vật trong sáng tác của Trần Hoài Dương vừa là không gian nghệ thuật, vừa là phương tiện để nhà văn gửi gắm những giá trị nhân ái cho thế hệ trẻ. Dưới ngòi bút của ông, thiên nhiên hiện ra với vẻ đẹp đa dạng và đầy sức gợi. Từ cây nhút nhát, chiếc lá đỏ, đàn chim sẻ... vạn vật đều được sống đời sống của mình, đều có linh hồn và gần gũi với tâm hồn trẻ nhỏ. Thiên nhiên dường như đã trở thành người bạn lớn, gắn bó và hòa hợp trong cuộc sống của các em, dành những điều xinh đẹp, đáng yêu nhất để đối đãi với các em.

Trong truyện *Cây lá đỏ*, nhà văn Trần Hoài Dương đã thể hiện một cách tinh tế và sâu sắc mối quan hệ gần gũi, thân thiết giữa thiên nhiên và con người. Cây lá đỏ từ chỗ chỉ là một loài cây vô danh đã trở thành biểu tượng của ký ức, của tình thân, của những giá trị thiêng liêng không thể nào phai nhòa “*Riêng ở góc vườn có một cái cây chẳng hiểu là cây gì. Hồi còn ở nhà, chị Phương gọi nó là “cây lá đỏ” vì cứ vào dịp gần tết là cây ấy lại đỏ rực lên như một đám lửa đêm*” [13, 13]. Với chị Phương, cây lá đỏ không chỉ là một cái cây đơn thuần mà nó còn là vật kỷ niệm duy nhất để gợi nhớ về Chị Duyên - người bạn thân của chị mang về khi làm nhiệm vụ thanh niên xung phong trên các tuyến đường mưa bom

bão đạn, nơi chị đã anh dũng hy sinh. Thế nên dù đi xa, chị Phương vẫn luôn nhớ Loan *“chăm nom cẩn thận cây lá đỏ cho chị”*. Lời dặn dò ấy không chỉ thể hiện tình cảm tha thiết của chị Phương mà còn gợi cho người đọc thấy rằng thiên nhiên như một phần của đời sống tình cảm nội tâm, rất gần gũi với con con người.

Nếu như ban đầu cây lá đỏ chỉ là một cái cây bình thường, đứng nơi góc vườn và đường như Loan cũng không có ấn tượng nhiều về nó thì sau khi đọc bức thư đầy xúc động của chị Phương, Loan đã thay đổi cái nhìn và nhận ra vẻ đẹp đặc biệt của cây lá đỏ bằng một cảm xúc trong sáng và tinh khôi *“Ngồi bên cửa sổ nhìn ra, em bỗng thấy cây lá đỏ đẹp hơn bao giờ hết, dường như màu đỏ của nó cũng tươi thắm hơn bao giờ hết”* [13, 15]. Loan đã cảm nhận được màu đỏ của loài cây ấy không chỉ minh chứng cho tình bạn thắm thiết giữa hai chị mà nó còn khẳng định cho ý chí, tình yêu quê hương, sự cống hiến tuổi thanh xuân, sự hy sinh anh dũng của chị Duyên nơi chiến trường. Dưới cái nhìn của Loan, thiên nhiên không chỉ hiện lên qua gam màu rực rỡ mà còn mang vẻ đẹp xúc cảm và nhiều tầng ý nghĩa sâu sắc.

Bằng sự khéo léo và tinh tế trong từng câu văn, với truyện *Sắc đỏ*, Trần Hoài Dương không chỉ muốn nói với các em rằng thiên nhiên luôn vận động theo quy luật, bốn mùa nối nhau, đất trời thay sắc, cây cỏ đổi màu - tất cả diễn ra theo một vòng quay đều đặn mà nhà văn còn nhắn nhủ với các em thiên nhiên không xa cách, thiên nhiên biết lắng nghe, thấu hiểu và hành động vì con người. Cây gạo trong truyện không chỉ nở hoa đỏ rực, tươi tắn, lung linh mà nó còn biết để ý, quan sát và nghe rõ những lời ước ao của người bạn bé nhỏ *“Hoa đẹp quá! Màu đỏ tươi quá! Ước gì lúc nào Bé cũng được thấy hoa rực rỡ thế này!”* [13, 79]. Để bạn nhỏ giữ mãi được niềm vui ấy, cây gạo tự nhủ, mình sẽ *“gắng sức chặt lóc từ đất những dòng nhựa tinh túy nhất để làm cho những bông hoa kia mãi mãi thắm tươi”*. Và ngay sau đó, như một cuộc trò chuyện đầy cảm xúc giữa thiên nhiên, cây gạo gọi muôn loài cây bè bạn để cùng nhau giữ sắc đỏ quanh năm. Họ sẽ cùng nhau thực hiện một *“cuộc chạy tiếp sức”* kì diệu, để giữ gìn và lưu truyền sắc đỏ: cây gạo truyền sắc đỏ cho phượng vĩ mùa hè, rồi đến hoa son mùa thu, và cuối cùng là lá bàng mùa đông. Hình ảnh *“những cây bàng, không muốn cuộc chạy*

tiếp sức của các loài hoa bị đứt đoạn, đã tự đốt cháy thân mình lên để lưu truyền sắc đỏ” [13, 83] đã khiến bạn nhỏ xúc động và nhận ra bấy lâu nay thiên nhiên đã lắng nghe lời ao ước của mình và âm thầm đáp lại bằng một cuộc chạy đua tiếp sức để lưu truyền sắc đỏ. Thông qua tác phẩm, nhà văn Trần Hoài Dương muốn nói với các bạn nhỏ rằng: thiên nhiên không chỉ gần gũi mà thiên nhiên còn ban tặng cho chúng ta nhiều điều đẹp đẽ. Vì vậy, chúng ta cần phải yêu quý, chăm sóc, giữ gìn và bảo vệ thiên nhiên mỗi ngày.

Với truyện *Chiếc lá*, thiên nhiên lại hiện lên đầy cảm xúc qua chính lời trò chuyện của chiếc lá với chim sâu - nơi chiếc lá khiêm nhường kể về đời sống thầm lặng nhưng không kém phần ý nghĩa của mình. Chiếc lá hiện lên như một sinh thể có tâm hồn, có đời sống nội tâm, biết suy nghĩ và cảm nhận. Khi chim sâu hỏi *“Có khi nào bạn biến thành hoa, thành quả, thành một ngôi sao, thành vầng mặt trời đem lại niềm vui cho mọi người như trong các câu chuyện cổ tích mà bác Gió thường thì thầm kể suốt đêm ngày chưa?”* [13, 61], chiếc lá chỉ khiêm nhường trả lời rằng *“Chưa. Chưa có một lần nào biến thành một thứ gì khác tôi cả. Suốt đời, tôi chỉ là một chiếc lá nhỏ nhoi bình thường”* [13, 61]. Nhưng chính sự khiêm nhường ấy lại làm nổi bật vẻ đẹp âm thầm của chiếc lá - một vẻ đẹp không phô trương, không rực rỡ, nhưng lại là nền tảng cho sự sống của cây. Nhờ có lá mà cây mới có thể lớn lên, mới có hoa, có quả. Chiếc lá không cần phải biến thành điều gì khác để chứng tỏ giá trị của mình, bởi nó đã sống trọn vẹn với vai trò của mình trong tự nhiên. Qua hình ảnh chiếc lá, Trần Hoài Dương đã nhân cách hóa thiên nhiên, biến nó thành một thế giới có cảm xúc, có suy tư, có sự gắn bó mật thiết với con người. Thiên nhiên trong truyện không chỉ là khung cảnh mà là một nhân vật sống động, biết trò chuyện, biết lắng nghe, biết khiêm nhường, biết thấu hiểu và yêu thương.

Trong những trang văn dành cho thiếu nhi của Trần Hoài Dương, ta quên sao được câu chuyện cảm động giữa cây gạo già và đàn chim sẻ nhỏ bé. Giữa cái lạnh buốt của mùa đông, cây gạo già đứng trơ trụi cô đơn, tưởng như đã bị bỏ quên. Nhưng rồi, một đàn chim sẻ bay đến, ríu rít trò chuyện, chuyện cảnh đã mang theo hơi ấm và sự sống đến cho cây gạo. Điều đặc biệt, vì thương cây gạo

xơ xác, gãy guộc, đàn chim sẻ quyết định đêm nay ở lại với cây gạo, cùng cây gạo chia sẻ cái lạnh, cùng nhau vượt qua mùa đông khắc nghiệt “*Thương quá! Chẳng còn lấy một chiếc lá! Khấp thân mình chỉ toàn những cành gãy guộc, khô cứng nổi sần lên những cục bướu tròn khô rộp*” [13, 75]. Sự hiện diện của đàn chim sẻ khiến cây gạo như hồi sinh - và rồi, “*những dòng nhựa rạo rục tuôn tràn trong thân cây, thôi thúc những nụ hoa sớm nở hơn*” [13, 75]. Đó là khoảnh khắc kì diệu khi thiên nhiên đáp lại tình cảm bằng một vẻ đẹp rục rờ, bất ngờ. Trần Hoài Dương đã nhân hóa thiên nhiên một cách tinh tế, khiến người đọc cảm nhận được sự sống động, gần gũi và đầy tình cảm. Thiên nhiên hiện lên như một người bạn biết cảm thông, biết sẻ chia và có khả năng hồi sinh khi được yêu thương. Qua truyện *Đàn chim sẻ*, Trần Hoài Dương gửi gắm một thông điệp nhẹ nhàng mà sâu sắc: thiên nhiên luôn hiện hữu quanh ta, biết lắng nghe, biết đáp lại tình cảm, và nếu ta mở lòng, ta sẽ không thấy mình cô đơn giữa cuộc đời. Hình ảnh cây gạo nở hoa sớm là biểu tượng của sự sống, của hy vọng và của tình bạn giữa con người với thiên nhiên - giản dị mà thiêng liêng.

Không chỉ có cỏ cây, hoa lá, thế giới thiên nhiên trong truyện của Trần Hoài Dương còn trở nên sinh động và ấm áp hơn nhờ sự xuất hiện của các loài vật nhỏ bé nhưng chan chứa yêu thương. Dưới ngòi bút đầy tinh tế và nhân văn của ông, loài vật không chỉ góp phần làm phong phú bức tranh thiên nhiên, không chỉ là hình ảnh minh họa cho bức tranh đồng quê mà còn hiện diện như những người bạn đồng hành, gần gũi và gắn bó sâu sắc với đời sống tinh thần của trẻ thơ, giúp các em cảm nhận được tình cảm, sự yêu thương và những bài học giản dị mà sâu sắc. Khắc họa những con vật biết yêu thương, biết chia sẻ và thậm chí biết hy sinh, nhà văn đã thể hiện sự tinh tế của mình trong việc nuôi dưỡng lòng trắc ẩn và cảm xúc nhân hậu trong tâm hồn trẻ em thông qua mối quan hệ với thế giới loài vật.

Sau *Đàn chim sẻ*- câu chuyện kể về những chú chim sẻ và cây gạo già cần cỗi biết yêu thương, sẻ chia, che chở cho nhau, giúp đỡ nhau cùng vượt qua đêm đông lạnh giá, Trần Hoài Dương tiếp tục mở rộng thế giới loài vật sống động, thân thiết qua tình bạn giữa hạt đỗ và Kiến Nâu. Kiến Nâu bị gãy chân sau khi dũng cảm cứu bạn Bọ Ngựa thoát khỏi nguy hiểm, từ đó không thể bò lên cây

móng bò để ngắm hoa như trước, càng không thể thực hiện được ước mơ bay lên để ngắm nhìn thế giới từ trên cao. Hạt đỗ - một sinh thể bé nhỏ tưởng như vô tri lại ấp ủ một mong muốn kỳ diệu: được hóa thân thành con chim xanh, không phải để bay lượn tự do cho riêng mình, mà để giúp bạn được ngắm nhìn thế giới tươi đẹp “*Mầm đỗ thương Kiến Nâu quá. Nó tự nhủ, bằng mọi cách phải giúp cho Kiến Nâu đạt được ước vọng của mình. Nó cố lớn thật nhanh. Nó sẽ tìm đường vươn sang bên kia suối, làm thành chiếc cầu cho Kiến bò sang. Nó cũng sẽ trở thành một con chim xanh đem lại cho Kiến Nâu niềm vui sướng*” [13, 95-96]. Khát vọng ấy không chỉ thể hiện sự sống động trong tâm hồn của một sinh thể nhỏ bé, mà còn làm nổi bật tình bạn sâu sắc và lòng nhân hậu giữa các loài vật. Qua truyện *Con chim xanh*, Trần Hoài Dương không chỉ nhân hóa loài vật, cây cỏ một cách tinh tế mà còn thổi vào thiên nhiên một đời sống nội tâm: biết lắng nghe, biết thấu hiểu, biết nâng đỡ nhau bằng những điều giản dị nhất. Thế giới loài vật trong truyện không hề xa lạ hay đơn điệu, mà trái lại thế giới ấy rất gần gũi, tinh tế và đầy cảm xúc. Điều đó khiến người đọc cảm thấy như đang sống giữa những người bạn nhỏ đầy yêu thương và không khỏi xúc động, để rồi nhận ra rằng: trong từng nhịp sống nhỏ bé của thiên nhiên, vẫn luôn có những điều kì diệu đang âm thầm lan tỏa.

Từ niềm vui giản dị, khúc nhạc âm áp giữa mùa đông trong truyện *Đàn chim sẻ*, Trần Hoài Dương tiếp tục đưa người đọc đến với không khí rộn ràng trong *Tiếng mùa xuân* - nơi thiên nhiên bừng tỉnh, muông thú và cây cối cùng nhau hân hoan đón chào mùa mới. Truyện mở ra bằng khung cảnh mùa đông lạnh lẽo, cánh rừng trơ trụi, những thân cây khẳng khiu, muông thú co ro, mệt mỏi, lặng lẽ chịu đựng cái rét. Không khí u ám bao trùm cả khu rừng. Nhưng rồi, tiếng chim khách vang lên rộn rã “*Có khách! Có khách! Bà con ơi, có khách!*” [13, 148] - báo hiệu một điều kỳ diệu sắp đến. Tin mùa xuân về khiến cả khu rừng như bừng tỉnh. Muông thú từ khắp nơi ủa ra, ríu rít, nhón nháo, chờ đợi. Khi biết Cô Mùa Xuân đang đến gần, niềm vui lan tỏa khắp nơi: chim chóc bay lên hót vang, tường thuật, báo tin cho mọi người, nai hươu chạy nhảy dỗi theo bóng Chim Khách chờ đợi, ngó nghiêng quan sát “*Đó! Đó! Cô ấy đã đến bên bờ sông rồi đó! Cỏ bên*

sông đang xanh lại! Hoa trên cánh đồng đang ào ạt nở. Đẹp quá! Đẹp quá! Cả đất trời đều hồng rực lên sắc hoa đào, hoa tường vi...” [13, 150]; *“Mùa xuân! Mùa xuân đã về! Cô Mùa Xuân đang trên đường đi tới đây!... Đúng rồi! Đúng là mùa xuân đang về rồi! Cô ấy đang ở bên kia sông trên cánh đồng dưới chân dãy núi xanh!”* [13, 148-149]. Dưới ngòi bút của nhà văn, thiên nhiên hiện lên sống động như một cộng đồng có cảm xúc, biết chờ đợi, biết hân hoan. Tiếng mùa xuân không chỉ là lời reo vui của thiên nhiên mà còn là tiếng gọi của sự sống, của niềm tin và hy vọng. Trần Hoài Dương đã khéo léo vẽ nên một bức tranh thiên nhiên đầy cảm xúc, muông thú và cây cối cùng nhau chào đón mùa xuân như đón một người bạn thân thiết. Qua đó, ông gửi gắm thông điệp nhẹ nhàng: hãy yêu thiên nhiên, bởi thiên nhiên luôn biết lắng nghe, biết hồi sinh và luôn đồng hành cùng con người trong từng mùa của cuộc sống.

Có thể nói, bằng bút pháp tinh tế, giọng văn nhẹ nhàng, giàu cảm xúc, Trần Hoài Dương đã mở ra trước mắt thiếu nhi một thế giới thiên nhiên - loài vật vừa lung linh, sinh động vừa gần gũi, thân thương. Chính thế giới ấy không chỉ làm giàu trí tưởng tượng, bồi dưỡng tâm hồn trẻ thơ mà còn góp phần nuôi dưỡng ở các em lòng nhân ái, tình yêu thiên nhiên, yêu cái đẹp và trân quý sự sống.

1.2.2. Thế giới trẻ thơ hồn nhiên, trong sáng

Văn học thiếu nhi Việt Nam là một thế giới đa thanh, nơi mỗi tác giả tạo dựng một giọng điệu riêng để khắc họa tuổi thơ. Truyện viết cho thiếu nhi của Xuân Quỳnh thường mang giọng điệu nhẹ nhàng, ấm áp, thể hiện cảm quan của một người mẹ, một người phụ nữ giàu tình yêu thương. Trong các truyện như *Người làm đồ chơi*, *Con sáo của Hoàn* hay *Bà bán bỏng cổng trường tôi*, Xuân Quỳnh khắc họa trẻ thơ trong những mối quan hệ gần gũi giữa mẹ và con, giữa người lớn và trẻ nhỏ, nơi các em được yêu thương, chăm sóc và học cách cảm nhận sự tử tế, lòng nhân hậu từ những điều giản dị trong đời sống. Tác phẩm của Xuân Quỳnh nhẹ nhàng, thiên về giáo dục cảm xúc và đạo đức qua những tình huống đời thường, khiến người đọc cảm nhận được hơi ấm của tình thân và sự nâng niu tuổi thơ. Ngược với cảm quan mẫu tử giàu tình cảm của Xuân Quỳnh, Nhà văn Nguyễn Kiên lại chọn lối viết đồng thoại sinh động, sử dụng hình ảnh đồ

vật, loài vật để phản ánh tâm hồn trẻ thơ. Trong các truyện như *Chú Đất Nung*, *Ếch Xanh đi học*, *Vì sao thước kẻ lại chui ra khỏi cặp*... Nguyễn Kiên đã tạo nên những nhân vật ngộ nghĩnh, giàu trí tưởng tượng, mang thông điệp về sự tự lập, lòng dũng cảm và khát vọng khám phá thế giới. Ông không áp đặt bài học mà để trẻ cảm nhận qua hành trình của những nhân vật gần gũi, thân quen, từ đó khơi gợi sự trưởng thành một cách tự nhiên... Giữa những giọng điệu giàu cảm xúc và giàu tưởng tượng ấy, nhà văn Trần Hoài Dương lại mang đến một giọng điệu lặng lẽ, sâu lắng, tinh tế và đầy chất thơ. Ông không viết để giảng giải khô khan hay minh họa cho lý tưởng mà để giữ gìn những cảm xúc trong trẻo, những rung động nhẹ nhàng của tuổi thơ.

Nhà văn Trần Hoài Dương đã dành cả cuộc đời viết cho thiếu nhi với một mục đích nhân văn cao đẹp là *“đem lại tình yêu thương và vẻ đẹp tuyệt vời của văn chương cho trẻ nhỏ”*. Qua từng trang viết, từng câu chuyện, hình ảnh trẻ em hiện lên với suy nghĩ, hành động giản đơn nhưng trong sáng, tình cảm, nhìn thế giới bằng ánh mắt lạc quan, tin vào những điều tốt đẹp, yêu thiên nhiên, gắn bó với cuộc sống quanh mình, khiến thế giới tuổi thơ trở nên sống động và đầy yêu thương.

Truyện ngắn *Em bé và bông hồng* là một lát cắt nhỏ trong đời sống trẻ thơ, nhưng lại mở ra một thế giới nội tâm đầy cảm xúc, ngây thơ và trong sáng. Qua nhân vật em bé, Trần Hoài Dương đã khắc họa chân thực vẻ đẹp tâm hồn của trẻ nhỏ - nơi chưa có sự toan tính, nơi mọi hành động đều xuất phát từ cảm xúc tự nhiên và lòng yêu thương. Ngay từ đầu truyện, em bé hiện lên với niềm say mê đặc biệt dành cho hoa hồng. Em không chỉ ngắm hoa, mà còn trò chuyện với hoa, nâng niu hoa như một người bạn thân thiết. Sự yêu thích ấy không phải vì đó là loài hoa quý hiếm hay có giá trị vật chất mà đơn giản vì *“Màu hoa đỏ thắm, mùi hoa thơm mát dịu dịu, cánh hoa mịn màng, khum khum úp sát vào nhau như còn ngập ngừng chưa nở hết”* [13, 7]. Khi em bé lên mẹ hái hoa để khoe với các bạn không phải là hành động của sự ích kỷ, mà là sự vô tư, hồn nhiên. Em muốn khoe với các bạn, muốn chia sẻ niềm vui có được bông hoa đẹp. Nhưng em chưa hiểu rằng, việc hái hoa sẽ khiến hoa không còn sống, không còn tươi nữa. Em bé chỉ nghĩ mình có một bông hoa riêng thì các bạn sẽ thích lắm, ngưỡng mộ em lắm và

em cũng muốn thể hiện mong muốn được công nhận, được yêu quý - một nhu cầu rất tự nhiên của trẻ nhỏ *“Con muốn gài bông hoa lên mái tóc, hoặc giấu kín đi, đến khi gặp các bạn, con sẽ đem ra khoe với chúng. Chắc lúc ấy các bạn con sẽ sung sướng lắm”* [13, 8]. Thế nhưng, khi hoa héo, em không giấu giếm, không nói dối. Em buồn, em thất vọng, nhưng em vẫn thành thật kể với các bạn rằng mình đã hái hoa. Chính sự trung thực ấy là minh chứng rõ ràng cho sự trong sáng trong tâm hồn em. Em không sợ bị trách mắng, mà chỉ buồn vì hoa không còn đẹp nữa, vì các bạn không được ngắm hoa như em đã tưởng. Suy nghĩ *“nếu con nghe lời mẹ ngay từ đầu, có phải bây giờ các bạn con, ai cũng được trông thấy bông hoa hồng đỏ thắm”* là sự hối lỗi nhẹ nhàng, chân thành - không phải vì bị ép buộc mà vì em tự nhận ra điều đúng sai từ những trải nghiệm của chính mình.

Trong truyện *Cô tiên*, giữa dòng xe tấp nập và những tiếng gọi rộn ràng của bạn bè, em bé đứng đó, nhỏ bé nhưng hồn nhiên, trong sáng và khao khát chạm vào niềm vui giản dị - một niềm vui tưởng gần mà xa, chỉ cách một con đường nhưng lại là cả khoảng trời mơ ước. Trần Hoài Dương mở ra một khung cảnh đời thường nhưng lại thấm đẫm chất thơ. Em bé không dám vượt qua con đường đông xe dù lòng rất muốn. Em nhớ lời mẹ dặn, biết sợ nguy hiểm - một biểu hiện của sự ngoan ngoãn và ý thức non nớt. Trong thế giới của trẻ thơ, lời mẹ dặn như một chân lý, và sự vâng lời ấy không phải vì ép buộc mà vì niềm tin và tình yêu thương. Vì vậy, bé chỉ biết đứng đó, thầm ước có một tấm thảm bay, hay một cô tiên nào đó bỗng hiện ra cho bé tấm thảm bay giống như trong truyện cổ tích mà mẹ thường hay kể. Ước mơ tưởng chừng ngây thơ ấy lại chứa đựng cả một niềm tin tuyệt đối vào những điều tốt đẹp trong cuộc sống như chính cách trẻ thơ cảm nhận thế giới xung quanh bằng đôi mắt trong veo và trái tim đầy hy vọng. Và rồi, khoảnh khắc chị gái xuất hiện nắm tay em qua đường, với em bé, chị không chỉ là người giúp đỡ, mà là hiện thân của điều kỳ diệu - một *“cô tiên”* giữa đời thường *“- Nhà Bé ở bên kia đường à ? Muốn sang không, chị đưa sang? Bé giật mình chột ngược lên - Một chị vẻ hiền lành đang cúi xuống nhìn bé mỉm cười. Chị đưa tay bé nắm lấy ngoan ngoãn bước theo chị.”* [13, 18]. Trẻ thơ với tâm hồn trong sáng, thơ ngây, có khả năng nhìn thấy phép màu trong những hành động giản dị. Một bàn

tay đưa ra đúng lúc, một ánh mắt dịu dàng, một lời hỏi han... đều có thể trở thành biểu tượng của lòng tốt, của mộng mơ, của niềm tin vào cái đẹp. Thế giới trẻ thơ trong truyện *Cô tiên* là thế giới của cảm xúc trong sáng, của những ước mơ bé nhỏ nhưng đầy sức sống. Đó là nơi mà một hành động tử tế có thể hóa thành phép màu, nơi mà một người lạ có thể trở thành “*cô tiên*” và nơi mà trái tim trẻ thơ luôn rộng mở để đón nhận yêu thương.

Sau khoảnh khắc em bé trong truyện *Cô tiên* đứng bên kia đường, ánh mắt đầy khát khao và niềm tin vào điều tốt đẹp, ta lại bắt gặp một hình ảnh trẻ thơ khác trong truyện *Quà tặng của chim non* - một em bé với hành động âm thầm chăm sóc chú chim non không may bị rơi khỏi tổ, rồi nhẹ nhàng thả nó về với bầu trời. Dù ở hoàn cảnh nào, trẻ thơ vẫn hiện lên với với tâm lòng trong sáng, biết yêu thương và sẻ chia bằng những hành động giản dị mà cảm động. Câu chuyện bắt đầu bằng một tình huống cảm động: một chú chim non không may rơi khỏi tổ, bị thương và nằm co ro dưới bụi cỏ. Cậu bé không hề có ý định “*bắt chim*” mà trái lại, đã ngay lập tức thể hiện sự xót xa và thương cảm. Em khẽ khàng bế chim lên tay, che chở cho chú “*Tôi khẽ khàng nâng chú chim non trong lòng bàn tay trái, còn tay kia khum nhẹ úp lên che chở để đôi chim khỏi mổ nhầm vào con*” [13, 40]. Hành động ấy thể hiện sự nhạy cảm và tinh tế trong tâm hồn trẻ nhỏ: các em không chỉ nhìn loài vật bằng con mắt tò mò, mà còn cảm nhận được nỗi sợ, nỗi lo và tình cảm của chúng. Không dừng lại ở cảm xúc nhất thời, tình cảm của cậu bé dành cho chú chim còn được thể hiện qua sự chăm sóc tỉ mỉ, kiên nhẫn suốt nhiều ngày liền. Em lấy vừng, đỗ xanh, ra đồng bắt châu châu, lột rơm mềm, phủ khăn che gió tất cả đều nhằm mang lại sự ấm áp, đầy đủ và an toàn cho chim. Những việc làm ấy không đơn thuần là nghĩa vụ hay trò chơi, mà là biểu hiện cụ thể của một tình bạn hồn nhiên, trong trẻo giữa trẻ thơ và loài vật. Đặc biệt, khi chú chim đã hồi phục, dù “*bản thân không muốn xa nó*”, cậu bé vẫn quyết định trả tự do cho chim - một hành động vị tha và bao dung, đồng thời thể hiện sự thấu hiểu sâu sắc: “*Hãy về với cỏ cây thoáng đãng và bầu trời xanh không cùng của chim!*” [13, 43]. Điều xúc động nhất là hình ảnh chú chim bay dẫn đường cho cậu bé, như một món quà cảm ơn, một lời chia tay đầy ân tình. Nhờ theo dấu cánh chim, cậu bé đã được đặt chân vào thế giới thiên

nhiên tuyệt đẹp: rừng lá đỏ rực, suối róc rách, những con nhái bén ngồi trên lá, đàn chim nhiều màu sắc như một vương quốc kì diệu. Qua đó, tác giả không chỉ dựng nên một thế giới trong trẻo của tuổi thơ, mà còn cho thấy chính sự gắn bó với loài vật đã đưa trẻ thơ đến gần hơn với thiên nhiên, với cảm xúc đẹp đẽ và những trải nghiệm không thể nào quên. Loài vật trong truyện không chỉ là sinh vật sống bên cạnh trẻ nhỏ, mà là bạn đồng hành, là cầu nối của sự trưởng thành trong tâm hồn. Đó chính là thông điệp nhân văn sâu sắc mà Trần Hoài Dương gửi gắm qua truyện ngắn giản dị nhưng đầy rung cảm này.

Không chỉ sống bằng những cảm xúc trong trẻo với thế giới tự nhiên, trẻ thơ trong truyện của Trần Hoài Dương còn hiện lên với tình cảm chân thành dành cho bạn bè và gia đình. Đó là những rung động nhẹ nhàng, những yêu thương giản dị, được thể hiện bằng hành động nhỏ, lời nói thật thà nhưng đủ để làm sáng lên một góc đời sống tuổi thơ.

Trong truyện *Vật kỉ niệm của những người bạn*, Trần Hoài Dương đã gọi lại những kỷ niệm tuổi thơ của các bạn nhỏ gắn liền với chiếc đàn chuông xinh xắn của Hoàng Lan. Âm thanh trong trẻo, thơ ngây, dễ thương của chiếc đàn nhỏ đã đánh thức trí tưởng tượng phong phú trong tâm hồn ngây thơ của trẻ nhỏ. Dưới ánh trăng, trong không gian thơm mát, ngọt ngào của hương Hoàng Lan, những đứa trẻ lặng lẽ nhìn nhau, không dám động mạnh, lắng nghe tiếng đàn thánh thót: “*Không biết các bạn tôi lúc ấy nghĩ gì, còn tôi, tôi hình dung ra rất rõ, trên bãi cỏ trong khu vườn yên tĩnh loang loáng ánh trăng kia, trong tiếng đàn dịu dặt, những loại côn trùng nhỏ bé đang kéo nhau đi dự hội. Nếu chịu khó chờ lâu chút nữa, vào lúc trăng lên đúng đỉnh đầu, khi mọi vật đã ngủ lại thế nào cũng trông thấy cô Tấm trong chiếc áo ba màu: màu xanh, màu hoa đào, màu hoàng yến, thắt một chiếc yếm màu hoa hiên, mặc chiếc quần nhiều điều, thắt lưng hoa đào, đi đôi giày vải hài trong ngày hội*” [13, 37]. Trong khoảnh khắc ấy, giữa các em không có toan tính hay khoảng cách mà chỉ có niềm vui giản dị được cùng nhau nghe đàn, cùng nhau tưởng tượng và cùng chia sẻ những xúc cảm ngọt lành của tuổi thơ. Âm nhạc, ánh trăng và tình bạn cùng hòa quyện vào nhau, tạo nên một thế giới tuổi thơ trong

sáng, tinh khôi, nơi những trái tim bé nhỏ bé cùng rung động trước cái đẹp và những ước mơ trong trẻo.

Và có lẽ, chỉ những tâm hồn ngây thơ của trẻ nhỏ mới có thể tưởng tượng ra hình ảnh những loài côn trùng bé nhỏ rủ nhau đi dự hội hay cô Tấm bước ra từ truyện cổ tích trong chiếc áo ba màu rực rỡ. Những hình ảnh tưởng chừng như phi lý ấy lại vô cùng thi vị, bởi chúng mang trong mình vẻ đẹp hồn nhiên, trong sáng và đậm chất mộng mơ của tuổi thơ. Bởi trẻ thơ nhìn thế giới không chỉ bằng đôi mắt mà bằng cả trái tim yêu thương và giàu cảm xúc. Đối với các em, hoa lá, cỏ cây, muôn loài không chỉ là những vật thể vô tri, mà là những người bạn thân thiết, gần gũi, có thể sẻ chia, lắng nghe và đồng hành trong thế giới mộng tưởng đầy sắc màu. Chính từ những gần bó thân thiết với thiên nhiên, với hoa lá, côn trùng bằng sự hồn nhiên, trong trẻo ấy trẻ em học cách yêu thương, cảm nhận và rung động với cuộc sống xung quanh mình.

Trong thế giới trong ngần của tuổi thơ, tình bạn hiện lên thật trong sáng và thuần khiết. Không có toan tính, vụ lợi các em luôn dành cho nhau những điều đẹp đẽ nhất bằng tất cả sự chân thành của một trái tim giàu yêu thương. Câu chuyện *Quà sinh nhật* đã khéo léo vẽ nên một tình bạn đẹp đẽ. Trong bữa tiệc sinh nhật của Trang, khi bạn bè đến chúc mừng sinh nhật đông đủ, Trang vẫn thấy thiếu vắng người bạn thân nhất - Trinh. Sau nhiều hồi lo lắng, sợ bạn gặp chuyện chẳng lành, cuối cùng, sự mong đợi của Trang cũng có lời đáp. Trinh đã xuất hiện, trên tay ôm một chùm ôi vàng tươi và vài bông hoa hồng vàng khiến các bạn đều trầm trồ. Kí ức về lần đến vườn ôi của Trang bỗng ùa về:

“Trinh dẫn tôi vào vườn, đến góc bờ ao Trinh nói nhỏ, vẻ rất bí mật:

- Trang! Trang! lại đây tớ cho xem cái này, hay lắm!

Trinh lom khom, luôn qua những cảnh ôi la đà gần sát mặt đất, rẽ lối cho tôi luôn theo. Đến góc ao chinh vút một cành ở xa nhất, thích thú chỉ cho tôi xem một chùm hoa trắng muốt. Trinh thì thào:

- Cậu xem thích không? Cả một chùm mọc sát nhau nhé! Cây ôi này là giống ôi găng ngon nhất vườn đấy. Quả to cùi dày ăn giòn và thơm chẳng kém gì lê. Tớ phát hiện ra chùm hoa này, tuyệt không? Một, hai, ba... sáu, bảy, tám... phải hơn chục hoa là ít. Mà lại nở chụm vào một đầu cành mới thích chứ!

Trình cười tươi quá. Cứ nhìn nét cười ấy cũng đủ rõ thấy Trình vui thế nào. Thấy tôi chăm chú nhìn chùm hoa ổi, Trình nói tiếp:

- Tớ đang có một “âm mưu” này, Trang ạ. Rất thú vị nhé!” [13, 32]

Trang đã hiểu cái âm mưu mà Trình muốn dành tặng cho mình. Chùm ổi ấy chính là món quà đặc biệt trong ngày sinh nhật của em. Trang ghen ngào, vỡ òa cảm xúc khi nhận món quà ấy. Bởi cô bé cảm nhận được trong chùm ổi ấy chứa đựng tình cảm chân thành, ấm áp mà Trình dành cho mình. Chính vì thế, em coi chùm ổi ấy là món quà vô giá. Bởi nó không phải là món quà mua vội trên vỉa hè, trong cửa hiệu, chỉ cần bỏ tiền ra là mua được mà nó là cả một tấm lòng trân trọng của Trình, Trình đã ủ ấp, nâng niu, hằng nghĩ đến suốt bao ngày. Tình bạn trẻ thơ hiện lên, hồn nhiên trong sáng là thế! Các em luôn yêu đối xử với nhau bằng tất cả sự chân thành.

Trẻ nhỏ đôi khi giận hờn nhau chỉ vì một điều nhỏ nhặt, vu vơ nhưng cũng dễ dàng quên đi và làm lành với nhau ngay sau đó. Bởi nó chính là nét tính cách đặc trưng ở lứa tuổi thiếu nhi. Các em thường bộc lộ cảm xúc của mình một cách chân thành và tự nhiên. Câu chuyện *Cô bé ổi đã lớn* kể về đám trẻ trong xóm chơi với nhau và nhà một trong những đám bạn đó có một cây sấu. Đám trẻ rất mong chờ đến ngày được thưởng thức quả sấu chín và mỗi bạn nhỏ đều bày tỏ những ước muốn của mình là muốn ăn quả sấu chín ấy với các cách khác nhau:

“Tớ sẽ hái trước các đặng ấy. Đang đêm tớ trở dậy, hái sạch sành sanh. Khi các đặng ấy mang thùng xa định hái thì cây đã trụi thui lụi. Các đặng ấy chỉ còn biết ôm lấy gốc cây mà khóc hu hu... - Thăng Cường vừa nói vừa làm bộ ôm mặt khóc khiến cả bọn cùng cười rộ.

Thấy các bạn ao ước thế thế Phương bực lắm, Phương nói to át tất cả:
- Tớ sẽ đóng chặt cửa không cho đứa nào vào nhà, thế là hết cả sấu dầm với ô mai sấu! Một mình tớ sẽ tha hồ hái. Tớ sẽ đứng bên cửa sổ ăn nhỏ nhẹ từng miếng một cho các bạn đặng ấy đứng dưới tha hồ mà thèm thềm thềm thềm!” [13, 25].

Phản ứng gay gắt của Phương khi không muốn chia sẻ cây sấu với bạn bè. thoạt đầu có thể khiến người lớn nghĩ rằng em ích kỉ và hiếu thắng. Thế nhưng với trẻ thơ, đó là một biểu hiện rất đỗi đáng yêu. Có thể đó là cách em thể hiện

tình cảm đặc biệt của mình dành cho cây sấu hay chỉ đơn giản là lời nói dối trong lúc giận hờn thoáng qua. Và thời gian trôi đi. Cây sấu ấy đã lớn thêm nhiều, những con mắt lá xanh biếc và những nụ hoa đầu tiên rụt rè xuất hiện cũng là lúc cô bé ấy đã lớn lên. Bởi đến mùa sấu chín năm ấy, Phương đã không còn giữ cho riêng mình nữa, mà em đã vui vẻ cùng các bạn hái sấu. Em đã chọn những quả to nhất để vào chiếc lồng con. Vừa chọn, em vừa tươi cười nói: *“Để phần cho bạn Cường và mấy bạn khác vắng nhà một ít, còn đâu chúng mình liên hoan...”* [13, 28]. Chi tiết ấy đã chứng tỏ Phương đã trưởng thành hơn. Từ một cô bé ngây thơ, trẻ con, có chút ương ngạnh giờ đây em đã trở thành người chín chắn, biết quan tâm, sẻ chia với bạn bè, rất đáng yêu.

Kẹo cứng kẹo, kẹo mềm là câu chuyện giản dị nhưng ấm áp, xoay quanh chiếc kẹo bột - một thức quà quen thuộc của trẻ thơ thời kháng chiến. Chú Khang đi bộ đội ở xa nên lâu rồi chưa về thăm nhà. Trong một lần nhờ người bạn mang thư về cho bà, chú Khang có gửi biếu bà một gói kẹo bột vì ngày xưa bà rất thích ăn kẹo đó. Nhưng chú Khang lại không để ý là bây giờ bà đã già, không thể ăn kẹo bột cứng được, cho nên trong lúc mọi người nhai kẹo côm bóp đều nghĩ đến chú Khang ở xa và thấy rất thương bà thì bé Nga chợt nói với mẹ:

- *Mẹ ơi, thế mẹ có thích kẹo bột cứng này không mẹ hở mẹ?*
- *Có con hỏi làm gì?*
- *Thế mẹ có thích kẹo sữa mềm không hở mẹ ạ?*
- *Có. Kẹo mềm mẹ cũng thích.*
- *Nhưng mẹ thích kẹo mềm hơn, mẹ nhé!*
- *Sao con lại muốn mẹ thích kẹo mềm?*
- *Để... để... sau này con lớn lên giống chú Khang, con sẽ mua kẹo mềm gửi về cho mẹ, mẹ ạ. Gửi kẹo bột cứng mẹ lại không ăn được giống như bà ấy!*

Rồi nga quay sang bà:

Cả bà nữa bà nhé. Bà cũng thích ăn kẹo mềm đi bà ạ. Cháu sẽ gửi về biếu bà những chiếc kẹo thật mềm.” [13, 12]. Tuy chỉ là chiếc kẹo bột - một thứ quà quen thuộc và yêu thích của trẻ thơ thời kháng chiến nhưng chiếc kẹo ấy lại chan chứa tình yêu thương, ấm áp. Bởi bé Nga tuy còn nhỏ tuổi, nhưng em cũng đã

biết cách thể hiện tình yêu của mình dành cho bà, cho mẹ. Và tình yêu ấy không chỉ đơn thuần thể hiện bằng lời nói mà còn bằng hành động cụ thể. Em đã hình dung ra một ngày nào đó mẹ em rồi cũng sẽ già đi như bà nên em muốn mẹ thích ăn kẹo sữa từ bây giờ để sau này khi em lớn lên, có dịp đi xa em sẽ mua kẹo mềm gửi về cho mẹ.

Phải chăng, nhà văn Trần Hoài Dương đã đặt mình vào vị trí của một đứa trẻ để cảm nhận, để tưởng tượng ra những điều kỳ diệu trong cuộc sống. Thế nên, trong những trang viết của ông, thế giới trẻ thơ không chỉ hiện lên với vẻ đẹp hồn nhiên, trong sáng và giàu lòng nhân ái, vị tha mà như nhà văn Đỗ Chu đã từng nhận xét *Văn Trần Hoài Dương hay một cách yên ả không ồn ào, đẹp một cách mong manh, dung dị như cây cỏ kia đang lặng lẽ tỏa hương nơi u cốc*” [19].

1.2.3. Những bài học giáo dục sâu sắc

Bài học giáo dục luôn giữ một vị trí quan trọng trong văn học viết cho thiếu nhi, bởi văn chương không chỉ mang đến niềm vui đọc sách mà còn góp phần hình thành nhân cách và nuôi dưỡng tâm hồn trẻ nhỏ. Với Trần Hoài Dương, yếu tố giáo dục càng trở thành điểm tựa cốt lõi trong sáng tác. Qua những câu chuyện dung dị, ông kín đáo gửi gắm những thông điệp về tình yêu thương, lòng nhân ái sự sẻ chia và lối sống đẹp. Chính vì vậy, tác phẩm của ông không chỉ có sức hấp dẫn trước mắt, mà còn để lại dư âm sâu bền, đồng hành cùng sự trưởng thành của mỗi thế hệ bạn đọc nhỏ tuổi.

Có lẽ bài học đầu tiên mà nhà văn Trần Hoài Dương muốn gửi gắm đến các bạn nhỏ chính là *bài học về tình yêu thiên nhiên và ý thức giữ gìn cái đẹp*. Truyện *Em bé và bông hồng* là minh chứng rõ nét cho thông điệp đầy tính nhân văn ấy. Câu chuyện kể về em bé quá yêu thích và muốn có bông hoa hồng nhưng để khoe với bạn bè. Cô bé đã không nghe lời mẹ dặn, lén ngắt hoa giấu vào bụi cây trong lúc mẹ không để ý. Kết quả là bông hoa nhanh chóng bị héo úa, mất đi vẻ lung linh vốn có và các bạn của em cũng không còn được ngắm nhìn bông hoa tuyệt đẹp đó nữa. Sự ân hận, day dứt muộn màng đã khiến cô bé nhận ra sai lầm của bản thân và tự hứa sẽ luôn nghe lời mẹ, không tự ý ngắt hoa, bẻ cành nữa: “*Mẹ ơi, mẹ đừng giận con lâu mẹ nhé! Từ nay con sẽ luôn nghe lời mẹ khuyên. Nếu*

con nghe lời mẹ ngay từ đầu, có phải bây giờ các bạn con ai cũng được trông thấy bông hoa hồng đỏ thắm ấy rồi không?” [13, 9]. Câu chuyện nói về bài học “*bông hoa hồng này là của chung*” giản dị thôi nhưng nhà văn Trần Hoài Dương đã khơi dậy trong tâm hồn trẻ nhỏ, tình yêu thiên nhiên sâu sắc và giáo dục các em biết trân trọng, gìn giữ vẻ đẹp đó. Để từ đó hình thành thói quen và lối sống có trách nhiệm cho trẻ nhỏ ngay từ những hành động nhỏ nhất.

Trong câu chuyện *Con đường nhỏ* kể về chú Bê con đã không được đi đến cánh đồng cỏ thơm ngát ở phía trang trại xa chỉ vì chân chú bẩn. Mà tại sao chân chú lại bẩn? Tại vì con đường rất bẩn? Vậy tại sao con đường nhỏ lại bẩn? Bởi vì trên đường đi đến nông trại, chú Bê con đã húc đổ rào làm vương vãi rom ra đường. Vậy nên khi được ông lão nhắc nhở “*Dù có đi đông đi tây đi đến tận cùng trời cuối đất chẳng nữa, bao giờ cũng phải bắt đầu đi từ con đường trước ngõ nhà mình*” [13, 105]. Bê con đã rút ra bài học cho mình là phải giữ cho con đường trước nhà luôn sạch thì chân Bê mới sạch sẽ và Bê mới được đi chơi xa. Và đó cũng là bài học sâu sắc cho các em thiếu nhi phải luôn giữ vệ sinh cơ thể và đường làng, ngõ xóm thật sạch sẽ thì mới thành con ngoan, trò giỏi được.

Trong sáng tác cho thiếu nhi của Trần Hoài Dương, *tình bạn trong sáng và tinh thần đoàn kết sẻ chia* luôn là mạch nguồn trong trẻo và chan chứa yêu thương. Bạn bè trong truyện của ông không chỉ cùng nhau vui chơi, học tập mà còn biết quan tâm chia sẻ, giúp đỡ nhau trong những lúc khó khăn.

Qua truyện *Quà sinh nhật*, nhà văn Trần Hoài Dương đã ngợi ca một tình bạn đẹp đẽ, trong sáng và đầy cảm động. Trong ngày sinh nhật của mình, Trang được tặng rất nhiều món quà, trong đó có một món quà đặc biệt của người bạn thân tặng: một lồng mây nhỏ xinh có những bông hồng vàng và một chùm ôi vàng tươi. Trang vô cùng trân trọng món quà ấy bởi nó không phải là món quà vội vàng trên vỉa hè, trong cửa hiệu, chỉ cốt bỏ tiền ra là mua được, mà nó là cả một tâm lòng trân trọng của Trinh. “*Trinh đã chăm sóc chùm ôi ấy, để mắt đến nó từ khi nó mới chỉ là những chiếc nụ nhỏ xíu, rồi nở hoa, rồi kết trái. Trinh đã mong ngày mong đêm, tìm mọi cách giữ cho chùm quả ấy còn nguyên vẹn để hôm nay có được chùm quả vàng tươi thơm mát này*” [13, 34]. Qua câu chuyện giản dị này,

Trần Hoài Dương muốn nhấn mạnh một thông điệp sâu sắc: tình bạn không đo bằng giá trị vật chất của món quà mà nằm ở sự chân thành và yêu thương mà bạn bè dành cho nhau. Tình bạn giữa Trang và Trinh là biểu tượng đẹp cho tuổi thơ, hồn nhiên, trong sáng, không vụ lợi và trở thành bài học để thiếu nhi biết sống chân thành, biết trân trọng và nâng niu tình bạn của mình.

Với truyện *Tám áo đẹp nhất*, Trần Hoài Dương lại gửi gắm một bài học thấm thía về tinh thần đoàn kết, sẽ chia thông qua hình tượng loài vật. Chú chim Thiên Đường đã có một hành trình ý nghĩa trong ngày mưa, khi giúp đỡ những người bạn trong rừng. Trong lúc tìm kiếm vật liệu làm tổ, Thiên Đường không chút đắn đo tặng ngay cành hoa lau trắng nõn mà em đã mất nhiều giờ tìm kiếm cho chim non nhà Gõ Kiến khi nghe thấy tiếng kêu thảm thiết vì rét, em còn khéo léo gài lá, lót ổ giúp vợ chồng Sáo Đen, thậm chí liều mình trong dòng suối dữ, kéo tổ chim Mai Hoa vào bờ an toàn. Đặc biệt, chi tiết em dùng chính bộ lông ấm áp trên cơ thể mình để sưởi ấm chú chim nhỏ đang run rẩy thoi thóp đã khắc họa rõ nét sự hi sinh thầm lặng và lòng yêu thương chân thành mà Thiên Đường dành cho đồng loại. Đó không còn là một hành động bản năng mà trở thành biểu tượng cho lòng nhân ái một trong những phẩm chất đạo đức cao đẹp mà nhà văn gửi gắm đến bạn đọc nhỏ tuổi.

Khi ngày hội của các loài chim diễn ra, dù không còn bộ lông đẹp, nhưng nhờ tình yêu thương và sự cảm phục của bạn bè, Thiên Đường khoác lên mình “*tám áo đẹp nhất*” - được kết từ những chiếc lông quý của các loài chim. Món quà ấy như một lời tri ân cho những hy sinh thầm lặng mà Thiên Đường đã lặng lẽ thực hiện. Và có lẽ với Thiên Đường đây là “*tám áo đẹp nhất*” không chỉ bởi màu sắc mà còn bởi nó được kết tinh từ tình yêu thương của những trái tim biết trân trọng sự hy sinh. Với truyện *Tám áo đẹp nhất*, nhà văn Trần Hoài Dương muốn gửi gắm đến các bạn thiếu nhi một điệp nhân văn sâu sắc: hãy trao đi yêu thương để nhận lại yêu thương. Bởi tình yêu thương khi xuất phát từ trái tim chân thành sẽ không bao giờ mất đi mà sẽ trở lại theo cách ấm áp và kỳ diệu nhất. Chính tình yêu thương ấy sẽ sưởi ấm tâm hồn, gắn kết con người với nhau và làm cho cuộc sống quanh ta trở nên tươi đẹp hơn từng ngày. Từ những câu chuyện trong sáng và gần

gửi, Trần Hoài Dương muốn nhắn nhủ với các em tình bạn là món quà làm tuổi thơ ta thêm ấm áp và tràn đầy niềm vui. Biết sẻ chia đồng hành cùng bạn bè là một trong những điều quý giá nhất mà mỗi bước trưởng thành mang đến.

Nếu tình bạn đem đến cho trẻ em niềm vui sẻ chia và chỗ dựa tinh thần trong những tháng ngày tuổi thơ thì *tình cảm gia đình* lại chính là cội nguồn nuôi dưỡng tâm hồn, giúp các em lớn lên bằng tình yêu thương ấm áp của người thân. Trong nhiều truyện, Trần Hoài Dương không chỉ khắc họa tình bạn trong sáng mà còn dành những trang viết xúc động về tình cảm gia đình. Qua đó, ông muốn nhắn nhủ với thiếu nhi rằng: gia đình là mái ấm thiêng liêng, là nơi khởi nguồn của yêu thương và cũng là điểm tựa vững chắc trên hành trình trưởng thành của mỗi con người.

Trong truyện *Bà cháu*, chúng ta ghen ngào trước chặng đường đời nhiều biến động. Từ những ngày gian khó, bà cháu rau cháo nuôi nhau, đến khi cuộc sống đủ đầy hơn, bà vẫn chỉ một lòng nghĩ đến cháu. Càng xúc động hơn, khi vì mong cháu được sống trong giàu sang, sung sướng không còn phải lo cảnh chật vật từng bữa, không còn phải ăn rau cháo, bà không ngần ngại đánh đổi cả cuộc đời mình. Trước tình cảm và sự hy sinh của bà, khi được sống trong cung điện nguy nga, bao quanh bởi vàng bạc châu báu, hai người cháu lại cảm thấy trống trải lạnh lẽo vì tất cả không bù đắp lại tình thương đầm ấm của bà “*Sống giữa cung điện cao vợi, nhiều lúc hai anh em cảm thấy thật trống trải. Nhìn đâu cũng thấy vàng bạc mà không mấy may bóng dáng thân thuộc của bà ngoại. Nỗi nhớ thương bà cồn cào gan ruột làm hai anh em ăn ngủ không yên, về mặt lúc nào cũng rầu rĩ, héo hắt. Làm sao có thể sung sướng được nhưng sống thiếu bà?*” [13, 20]. Chính vì vậy, khi được bà tiên xuất hiện mang đến cho anh em lựa chọn: “*Nếu bà ngoại sống lại thì 3 bà cháu sẽ lại khổ cực như xưa liệu có chịu được không?*” [13, 20]. Hai em đã cùng nói như reo lên: “*Chúng cháu chịu được! Khổ sở đến đâu, chúng cháu cũng nhận được miễn là bà chúng cháu sống lại!*” [13, 20]. Trước sự dứt khoát và mong ước mãnh liệt của hai người cháu bà tiên đã phát chiếc quạt lông màu nhiệm, phút chốc tất cả lâu đài thành quách, cây đào với những trái vàng trái bạc đều biến thành một đám mây hồng lơ lửng trôi về phía cuối trời. Bà ngoại lại hiện ra móm mém cười, hiền hậu dang tay ôm hai

cháu. Cậu bé, cô bé sà vào lòng bà ngoại, khóc thốn thức. Sẽ chẳng bao giờ họ xa nhau nữa *“Ba bà cháu lại tần tảo rau cháo nuôi nhau, thật vất vả nhưng lúc nào cũng tràn đầy tình thương mến”* [13, 21]. Qua truyện *Bà cháu*, nhà văn Trần Hoài Dương thêm một lần nữa giúp các em nhận ra giá trị của hạnh phúc không nằm ở vật chất, mà bắt nguồn từ tình yêu thương và sự gắn bó, sẻ chia, quan tâm giữa người với người, đặc biệt là trong mái ấm gia đình và hãy trân trọng từng phút giây bên cạnh những người thân yêu của mình bởi vì thời gian trôi đi không thể nào quay lại được.

Hay trong truyện *Áng mây*, bên cạnh việc dựa trên cơ sở khoa học về sự hình thành của mây, mưa trong tự nhiên, tác giả đã hư cấu quá trình Mây trở về gặp mẹ Trái Đất để ngợi ca tình mẫu tử thiêng liêng. Mây phải trải qua nhiều đau đớn, biến đổi hình dạng, chết đi sống lại để gặp lại mẹ Trái Đất của mình *“Dù phải trải tan biến em cũng sẵn sàng chịu đựng, miễn là gặp lại được mẹ em”* [13, 66]. Thật xúc động khi tác giả miêu tả giây phút hai mẹ con đoàn tụ *“mẹ Trái Đất đầm đìa nước mắt trong nỗi vui vô hạn được gặp lại đứa con yêu”* [13, 68]. Thông qua việc hư cấu hiện tượng tự nhiên, tác giả đã xây dựng nên một câu chuyện xúc động về tình mẫu tử giúp các em hiểu và giải thích được hiện tượng thế giới tự nhiên xung quanh. Đồng thời tác giả cũng khơi gợi trong tâm hồn các em bài học giáo dục nhân văn sâu sắc về tình yêu thương trong gia đình. Và tình cảm thiêng liêng ấy phải được nuôi dưỡng từ hai phía: cha mẹ yêu thương con và con phải biết ơn, kính trọng, hiếu thảo với cha mẹ.

Một phương diện quan trọng khác trong bài học giáo dục mà Trần Hoài Dương dành cho thiếu nhi là *tinh thần ham học và đức tính khiêm tốn*. Trong thế giới truyện của ông, các em nhỏ không chỉ hiện lên với sự hồn nhiên trong sáng mà còn giàu khát vọng học hỏi, ham tìm tòi tri thức.

Chuyện vui về chú Ếch Cốm đã mang đến một bài học sâu sắc về tầm quan trọng của việc học và sự khiêm tốn trong cuộc sống. Ếch Cốm không thích đến trường nhưng lại cho rằng mình giỏi nhất trần đời, cái gì cũng biết. Không chỉ vậy, khi được Châu Chàng, Nhái Bén rủ đi học, Ếch còn đồng dặc từ chối, thậm chí viết dòng chữ lớn: *“Tớ cóc thềm đi học!”* và đem ra chắn trước cửa hang

như một sự tuyên bố dứt khoát. Trước sự cao kiêu căng và ngạo mạn của Ếch Côm, Nhái Bén bày trò giả làm “*Đại vương Ốc Biển*” để dạy cho Ếch một bài học. Vì thiếu kiến thức, Ếch hoàn toàn bị dẫn dắt bởi những điều tưởng tượng vô lý mà Nhái bịa ra, như việc ốc biển “*phóng ra điện cực mạnh*”, “*rất thích ăn hoa mướp*”, hay việc “*biển là khu rừng có rất nhiều gỗ quý*”, “*trên biển có hươu, nai*” và “*nước biển ngọt như đường*”. Dù nội dung phi lý, Ếch vẫn tin những lời nói đó, thậm chí còn khổ sở đi tìm hoa mướp để “*dâng lên Đại vương*”. Đặc biệt, cảnh Ếch nghiêm túc ngồi ê a học thuộc những câu mô tả sai lệch về biển “*Biển là một khu rừng có rất nhiều gỗ quý. Trên biển có nhiều hươu, nai, nhưng đặc biệt là rất ít nước. Nước biển ngọt như đường...*” [13, 135] đầy vô nghĩa nhưng vẫn rất tự mãn, hãnh diện vì nghĩ rằng mình đang nắm tri thức kỳ diệu. Chỉ đến khi thầy giáo Cóc xuất hiện, vạch trần sự thật về “*Đại vương Ốc Biển*” chỉ là trò tinh nghịch của Nhái bén trêu chọc Ếch Côm lười học, Ếch côm mới tỉnh ngộ và nhận ra rằng: thế giới ngoài vô cùng rộng lớn, chỉ học hành mới giúp ta mở rộng tầm mắt, tri thức chỉ đến với ai thực sự ham học và nhân cách đẹp chỉ có ở những ai biết sống khiêm nhường, tôn trọng người khác.

Với truyện *Chị Tầy và em Bút Chì*, nhà văn Trần Hoài Dương muốn rèn luyện cho các bạn nhỏ đức tính cẩn thận, khiêm nhường trong cuộc sống cũng như trong học tập. Như chúng ta đã biết, tầy và bút chì vốn là những đồ dùng học tập quen thuộc. Nhưng dưới ngòi bút tài hoa của nhà văn Trần Hoài Dương, Tầy và Bút Chì đã trở thành hai nhân vật với hai nét tính cách trái ngược nhau. Chị tầy luôn tỉ mỉ, cẩn thận, gọt gàng, khiêm tốn còn em Bút chì lém lỉnh, không khiêm tốn, lúc nào cũng muốn chị khen, không chịu chấp nhận những thiếu sót để sửa sai, lúc nào chủ quan, coi việc “*vẽ dễ như bỡn*”.

Ban đầu chị Tầy luôn sát cánh bên Bút Chì, giúp em chỉnh sửa từng nét vẽ vụng về, khích lệ em học hỏi và cố gắng. Thế nhưng khi Bút Chì bắt đầu vẽ khá hơn, em trở nên kiêu ngạo, tự phụ, coi thường sự giúp đỡ của chị và thậm chí đuổi chị ra khỏi phòng. Đỉnh điểm là khi Bút Chì trong cơn nổi hứng đã bôi bẩn lên bức tranh con cừu, khiến cừu trở thành một con vật kì lạ, bước ra khỏi bức tranh, đánh đuổi Bút Chì. Và trong lúc kháng cự, Bút Chì đã tìm đến sự giúp đỡ của

những con vật mà em vẽ nghịch ngoạc trước đó, nhưng cá thì thiếu mắt, bụng thì không cân đối, chim thì cánh to cách nhỏ nên không giúp gì được. Trong lúc nguy cấp, Bút Chì kêu thất thanh: “*Chị Tầy ơi! Cứu em với, chị Tầy ơi!*” [13, 124]. Dù từng bị Bút Chì đôi xủ lạnh nhạt nhưng khi nghe tiếng kêu cứu, chị Tầy đã không màng nguy hiểm chiến đấu với con vật kì lạ, kiên trì xóa từng nét vẽ sai lầm để khôi phục lại hình hài con cừu, cứu Bút Chì khỏi rắc rối.

Sau biến cố xảy ra, Bút Chì cũng đã nhận ra tình yêu thương chân thành và sự hi sinh thầm lặng mà Chị Tầy dành cho mình. Em hối hận, bật khóc ôm chằm lấy chị: “*Chị Tầy ơi! Em biết lỗi rồi! Hãy tha thứ cho em! Hãy ở lại mãi mãi với em!*” [13, 126]. Câu chuyện *Chị Tầy và em Bút Chì* khép lại bằng giọt nước mắt ân hận của Bút Chì đã để lại trong lòng bạn đọc - đặc biệt là các em nhỏ một bài học giản dị nhưng sâu sắc: Cần phải khiêm tốn và cẩn thận trong công việc và học tập và đặc biệt phải biết trân trọng những người đã luôn yêu thương và giúp đỡ mình. Đó chính là giá trị giáo dục cốt lõi mà nhà văn muốn hướng đến.

Có thể thấy, trong *Những truyện hay viết cho thiếu nhi*, Trần Hoài Dương không chỉ mang đến những câu chuyện trong trẻo, giàu xúc cảm mà còn khéo léo gieo vào lòng bạn đọc nhỏ tuổi nhiều bài học giáo dục giàu ý nghĩa: tình yêu thiên nhiên, ý thức giữ gìn cái đẹp; lòng ham học và đức tính khiêm tốn; tình bạn trong sáng và tinh thần đoàn kết sẻ chia cùng tình cảm gia đình thiêng liêng. Những bài học giáo dục ấy không vang lên thành lời dạy khô khan, mà ẩn trong từng chi tiết, từng nhịp thở của câu chuyện, giúp các em tiếp nhận một cách tự nhiên. Nhờ vậy, tác phẩm của nhà văn trở thành dòng suối mát lành nuôi dưỡng tâm hồn thiếu nhi, góp phần hình thành ở các em những giá trị nhân văn cao đẹp.

TIỂU KẾT CHƯƠNG 1

Từ những nét khái quát về cuộc đời và sự nghiệp sáng tác của Trần Hoài Dương, chương 1 đã mở ra một cái nhìn đầy cảm mến về một cây bút dành trọn tâm huyết cho thiếu nhi. Không chỉ là người kể chuyện, ông còn là người bạn đồng hành tinh tế của tuổi thơ, luôn lặng lẽ gieo vào lòng trẻ những hạt mầm của cái đẹp, của lòng nhân ái. Qua tập *Những truyện hay viết cho thiếu nhi*, nhà văn đã thể hiện ba giá trị nội dung nổi bật trong thế giới nghệ thuật của ông: thiên nhiên hiện lên sống động gần gũi như một người bạn thân thiết; trẻ em được khắc họa hồn nhiên, trong sáng, giàu cảm xúc; và những bài học giáo dục được gửi gắm nhẹ nhàng, giúp nuôi dưỡng tâm hồn và nhân cách trẻ em. Ba yếu tố ấy hòa quyện vào nhau một cách tự nhiên, tạo nên một thế giới truyện vừa ấm áp, vừa sâu lắng, nơi tuổi thơ được nâng niu bằng sự dịu dàng của ngôn từ và tình cảm chân thành của người viết.

Chương 2

GIÁ TRỊ NGHỆ THUẬT TRONG *NHỮNG TRUYỆN HAY VIẾT CHO THIẾU NHI* CỦA TRẦN HOÀI DƯƠNG

2.1. Nghệ thuật xây dựng nhân vật

Trong tác phẩm văn học, nhân vật chính là đứa con tinh thần, là linh hồn của tác phẩm đóng vai trò quan trọng trong quá trình sáng tác của nhà văn. Bởi nhân vật không chỉ thể hiện chủ đề, tư tưởng của tác phẩm mà còn là phương tiện để nhà văn thể hiện tư tưởng, tình cảm của mình trước những vấn đề của cuộc sống. Do đó, khi xây dựng nhân vật, nhà văn phải luôn chú trọng vào việc tìm kiếm, khắc họa ngoại hình, nội tâm, ngôn ngữ, hành động, thái độ... để thể hiện chủ đề, tư tưởng của tác phẩm cũng như quan niệm của nhà văn về con người và cuộc sống. Nghệ thuật xây dựng nhân vật trong tập truyện *Những truyện hay viết cho thiếu nhi* cũng được Trần Hoài Dương xem là yếu tố quan trọng không thể thiếu. Bởi vì, nhân vật không chỉ là trung tâm của câu chuyện mà còn là phương tiện để nhà văn gửi gắm những giá trị sống giản dị, nhân hậu và giàu cảm xúc.

Ngoại hình nhân vật trong tác phẩm văn học, đặc biệt là văn học thiếu nhi không đơn thuần chỉ là những chi tiết miêu tả bên ngoài mà còn ẩn chứa những ý nghĩa sâu sắc, góp phần định hình tính cách và số phận của nhân vật. Trong *Những truyện hay viết cho thiếu nhi*, nhà văn Trần Hoài Dương đã khéo léo sử dụng những chi tiết ngoại hình như một phương tiện nghệ thuật để xây dựng nhân vật. Hình ảnh cây hoàng lan trong *Cô bé mảnh khảnh* với “*những chiếc rễ mọc tua tủa sục sâu vào lòng đất, những cành lá vươn mãi trong nắng, trong mưa, trong sương lạnh, trong giá rét để hấp thụ những tinh túy của đất, của trời*” [13, 71] không chỉ là đặc điểm tự nhiên mà còn được chuyển hóa thành những ẩn dụ nghệ thuật, thể hiện sự kiên trì và nỗ lực không ngừng nghỉ. Sức mạnh biểu tượng của chi tiết càng được nhân mạnh khi “*những cánh hoàng lan chỉ chít hoa. Từ mỗi kẽ lá lại nảy ra một bông cánh dài, vàng như chuối chín. Toàn thân cây nở đầy hoa vàng tươi xen kẽ lá xanh non. Không gian tràn hương thơm hoa hoàng lan*” [13, 73] không chỉ là một “*sự kiện*” tự nhiên mà còn là một biểu tượng cho sự trưởng thành và thành công sau những nỗ lực không ngừng nghỉ. Qua đó, Trần Hoài Dương đã gửi gắm

thông điệp rằng mỗi cá nhân đều có giá trị riêng và sự kiên trì, nỗ lực sẽ được đền đáp xứng đáng. Nhân cách hóa cây hoàng lan không chỉ tạo ra một hình ảnh sinh động mà còn giúp trẻ em hiểu rõ hơn về giá trị của bản thân và tầm quan trọng của việc chờ đợi thành quả từ những nỗ lực của mình.

Với truyện *Cây nhút nhát*, Trần Hoài Dương lại thể hiện nghệ thuật xây dựng nhân vật độc đáo khi nhân cách hóa cây xấu hổ - một loài cây nhỏ bé. Chi tiết cây “*co rúm mình lại*” khi gió ào ào nổi lên, những chiếc lá khô lạt xạt lướt trên cỏ không chỉ là đặc điểm sinh học mà còn là sự biểu hiện của sự sợ hãi, dè dặt, nhút nhát - những cảm xúc rất con người. Hình ảnh cây “*he hé mắt nhìn: không có gì lạ cả. Lúc bấy giờ nó mới mở bừng những con mắt lá*” [13, 60] là cách nhà văn dùng ngoại hình để biểu đạt nội tâm: sự tò mò, khao khát được khám phá thế giới nhưng vẫn bị ràng buộc bởi nỗi sợ. Khi cây xấu hổ bỏ lỡ khoảnh khắc con chim xanh biếc - biểu tượng của cái đẹp, sự kỳ diệu bay ngang qua, đó là lúc nhân vật nhận ra sự tiếc nuối vì đã để sự nhút nhát ngăn mình tiếp xúc với điều tuyệt vời “*Càng nghe bạn trầm trồ thán phục, cây xấu hổ càng thêm tiếc. Không biết có bao giờ con chim xanh huyền diệu ấy quay trở lại?*” [13, 60].

Qua việc miêu tả hình dáng cây nhút nhát bằng những chi tiết ẩn dụ tinh tế, Trần Hoài Dương muốn nhắn nhủ với các bạn nhỏ, sự nhút nhát có thể khiến ta bỏ lỡ những điều đẹp đẽ trong cuộc sống. Cây xấu hổ không chỉ là một loài thực vật, mà là hình ảnh ẩn dụ cho những tâm hồn trẻ thơ nhạy cảm, cần được thấu hiểu và khích lệ. Chính sự tinh tế trong cách xây dựng nhân vật đã làm cho truyện *Cây nhút nhát* trở nên sâu sắc và giàu ý nghĩa.

Cùng với ngoại hình, hành động và lời nói cũng là phương diện quan trọng để thể hiện tính cách, tư tưởng và thế giới nội tâm của nhân vật. Trong truyện ngắn *Kẹo cứng kẹo mềm*, tác giả đã khéo léo sử dụng nghệ thuật xây dựng nhân vật thông qua hành động và lời nói để khắc họa rõ nét tính cách nhân vật. Đối với nhân vật bé Nga, mong muốn khi lớn lên được gửi cho bà và mẹ những viên kẹo mềm để bà và mẹ có thể nhai được đã bộc lộ rõ tính cách chân thành, hiếu thảo của em. Tuy còn nhỏ tuổi nhưng em đã biết thể hiện tình yêu thương với bà, với mẹ không chỉ bằng lời nói mà còn bằng hành động cụ thể. Khi chú Khang gửi về

biểu bà một gói kẹo bột, em đã nhận ra bà đã già, răng đã yếu và không thể ăn được kẹo cứng. Từ sự quan sát tinh tế ấy, bé Nga đã hình dung một ngày nào đó mẹ sẽ già như bà bây giờ và không ăn được kẹo cứng nên em muốn mẹ thích ăn kẹo mềm. Suy nghĩ ngây thơ nhưng chan chứa yêu thương được em thể hiện bằng lời hứa: “*Sau này con lớn lên giống chú Khang, con sẽ mua kẹo mềm gửi về cho mẹ...*” [13, 12]. Sự “*mềm*” ấy không chỉ là chiếc kẹo mềm mà còn là tấm lòng hiếu thảo ấm áp của em dành cho những người thân yêu. Câu chuyện khép lại bằng câu nói thủ thi dụ dàng của bé Nga với bà: “*Bà cũng thích ăn kẹo mềm đi bà ạ. Cháu sẽ gửi về biếu bà những chiếc kẹo thật mềm!*” [13, 12]. Có thể thấy rằng, những trang viết của nhà văn Trần Hoài Dương luôn sáng lên bởi hình ảnh các em nhỏ như bé Nga. Em luôn mang trong mình một tình yêu thương chân thành, biết quan tâm đến người xung quanh không chỉ bằng lời nói mà còn bằng những hành động cụ thể.

Hay trong truyện *Quà tặng của chim non*, nhân vật chính là một cậu bé hồn nhiên, trong sáng và giàu lòng trắc ẩn. Trong một lần ra vườn chơi, cậu bé phát hiện chim non bị ngã, gãy cánh, nằm yếu ớt ở dưới bụi cỏ. Không suy nghĩ lâu, cậu bé đã lập tức chạy đến cứu chim non. Sau khi mang chim non về nuôi dưỡng, cậu bé đã thề hứa với chim bố mẹ: “*Cứ yên trí! Rồi tôi sẽ trả chim non về cho. Để tôi nuôi mấy hôm cho nó cứng cáp đã. Tôi chữa cho cánh, nó liền lại đã...*” [13, 42]. Kể từ đó, cậu bé chăm sóc chim non rất cẩn thận, chu đáo. Em lấy vừng, đỗ xanh của cô cho chim ăn, ra ruộng bắt châu chấu mỗi ngày giữa mùa đông lạnh giá. Khi chim non đã bình phục hoàn toàn, cậu bé giữ trọn lời hứa quyết định thả chim non về với thiên nhiên. “*Bản nhạc rừng*” ở cuối truyện không chỉ là món quà ân tình mà chim non dành tặng cho người đã cứu mang mình mà còn là khúc ca đề ca ngợi vẻ đẹp tâm hồn trong trẻo, giàu lòng trắc ẩn, dũng cảm của cậu bé.

Trong *Những truyện hay viết cho thiếu nhi*, nghệ thuật xây dựng nhân vật qua hành động và lời nói không chỉ tạo nên sự sống động cho câu chuyện mà còn mang tính biểu tượng sâu sắc, chứa đựng những bài học triết lý giá trị. *Chị Tẩy và em Bút Chì* là câu chuyện mang bài học giáo dục sâu sắc thông qua hai nhân vật mang tính biểu tượng là Tẩy và Bút Chì. Ở đầu truyện, tác giả khắc họa một Bút

Chị say mê vẽ tranh vô cùng sáng tạo *nhưng dần trở nên buồn bình, tự phụ*. Những lời nói thiếu khiêm tốn lúc ban đầu “*Vẽ dễ như bỡn, chị nhỉ! Chị cứ làm ra bộ quan trọng! Em thì ngoáy mấy nét cũng thành bức tranh. Chẳng cần chị em cũng vẽ thật đẹp được!*” [13, 120] đã bộc lộ thái độ kiêu ngạo, chủ quan rồi dần coi thường sự góp ý của chị Tây. Hành động xua đuổi chị Tây, cố tình vẽ nguệch ngoạc để trêu tức không chỉ là biểu tượng cho sự sốc nổi, tự mãn mà còn là sự sáng tạo thiếu định hướng. Đặc biệt, khi Bút Chì vẽ bậy lên bức tranh con cừu trong sáng, hiền lành, nó liền biến thành con quái vật đen tối, dữ tợn liên tục tấn công Bút Chì. Chi tiết này được Trần Hoài Dương ẩn dụ cho hậu quả của những hành vi bông bột, ngông cuồng. Trái ngược lại với Bút Chì là chị Tây dịu dàng, ân cần khuyên nhủ em: “*Đừng vội kiêu ngạo, em! Nét em vẽ còn vụng về lắm ... Em vẽ ầu, chị không yên lòng!*” [13, 120-121]. Đi đôi với lời nói, Tây kiên trì tẩy xóa, chỉnh sửa và cuối cùng là chiến đấu với con quái vật để cứu em. Qua đó ta thấy nhân vật Tây vô cùng bao dung, trách nhiệm, luôn cố gắng sửa chữa cái xấu. Như vậy, Trần Hoài Dương không chỉ đem đến những nhân vật sinh động mà còn gửi gắm triết lý nhân văn sâu sắc, đó là trong cuộc sống cần biết khiêm tốn, lắng nghe lời góp ý của những người muốn tốt cho mình, đồng thời luôn đề cao lòng nhân ái và sự tử tế.

Bên cạnh ngoại hình, hành động và lời nói, diễn biến nội tâm cũng là một phương thức nghệ thuật quan trọng, giúp các em theo dõi và đồng cảm với hành trình trưởng thành của nhân vật. Khác với sự phức tạp trong văn học dành cho người lớn, nội tâm nhân vật thiếu nhi thường được thể hiện qua những nhận thức mới mẻ và những chuyển biến tâm lý rõ ràng. Điều đó không chỉ làm giàu chiều sâu tác phẩm mà còn mang đến những bài học giá trị, góp phần định hình nhân cách cho độc giả nhỏ tuổi.

Với truyện ngắn *Cô bé ấy đã lớn*, Trần Hoài Dương đã khắc họa một cách tinh tế thế giới nội tâm của trẻ thơ, hồn nhiên, trong sáng, biết yêu thương, sẻ chia với mọi người xung quanh. Ngay từ những trang đầu, cô bé Phương hiện lên với vẻ ngây thơ, đáng yêu với ước mơ rất trẻ thơ. Em muốn là người đầu tiên ăn sấu, em sẽ ăn hết một mình và không chia sẻ cho bất cứ ai “*Một mình tớ sẽ tha hồ hái*.”

Tớ sẽ đứng bên cửa sổ ăn từng miếng một...” [13, 25]. Ước mơ của Phương không phải là ích kỷ mà chỉ là biểu hiện tự nhiên của một tâm hồn trẻ thơ chưa biết cách chia sẻ với người khác. Thế nhưng, theo thời gian, Phương đã dần thay đổi. Giờ đây, em đã biết sẻ chia niềm vui và quan tâm đến người khác. Khi thấy sáu chín, em vui mừng gọi các bạn cùng đến. Em nhanh nhẹn mở toang cửa gọi thật to: “- Mai ơi! Hoa ơi! Cường ơi! Đến đây mà xem sáu chín! Mau lên!” [13, 27]. Em còn cẩn thận phần những quả to nhất cho các bạn vắng nhà và tổ chức một buổi liên hoan tràn ngập niềm vui. Thời gian không chỉ khiến Phương lớn lên về hình hài, số tuổi mà còn trưởng thành trong tâm hồn. Sự thay đổi ấy diễn ra lặng lẽ, tự nhiên đến mức ngay cả cây sáu cũng phải bất ngờ “*Cây sáu bị bất ngờ... trong lúc nó cao lớn thêm thì cô bé cũng đã lớn lên theo*” [13, 28].

Trong truyện *Câu chuyện còn giấu kín trong lớp vỏ*, Trần Hoài Dương đã khéo léo khắc họa nội tâm nhân vật qua việc khắc họa đời sống nội tâm phong phú của Đỗ con - một hạt đỗ nhỏ bé nhưng mang trong mình những cảm xúc và suy nghĩ của con người. Nhà văn không đặt trọng tâm vào việc miêu tả hành động bên ngoài mà hướng ngòi bút vào việc diễn tả những biến chuyển tinh tế trong tâm lí của nhân vật, giúp người đọc cảm nhận được quá trình trưởng thành trong nhận thức và cảm xúc của Đỗ con. Ban đầu, Đỗ con hiện lên yếu đuối, nhút nhát, sợ hãi trước mọi thử thách. Khi nghe cô bé định gieo mình xuống đất, nó “co rúm người lại,” hoảng sợ nghĩ đến cảnh “*phải nằm trong đất lạnh, những trận mưa xối xả, những cơn gió tê buốt, những ngày nắng gắt...*” [13, 87]. Nỗi sợ ấy phản ánh bản năng muốn được che chở, an toàn - một tâm lí tự nhiên và rất gần gũi với trẻ thơ. Tuy nhiên, khi thấy các bạn hạt đỗ khác vui mừng nẩy mầm, đón ánh sáng và gió trời, Đỗ con bắt đầu trải qua sự giằng xé trong nội tâm: buồn tủi, ân hận, rồi day dứt vì sự nhút nhát của chính mình. Lời than “*Giá mình sống đừng cảm như mọi người... Bây giờ thì muộn mất rồi*” [13, 89] cùng tiếng khóc “rám rút” đã bộc lộ nỗi hối hận sâu sắc, đánh dấu bước chuyển tâm lí quan trọng từ sợ hãi sang khao khát được sống, được thay đổi. Cuối cùng, nhờ sự động viên và cảm thông của mọi người, Đỗ con đã dũng cảm lặn mình xuống đất, cảm nhận “*vỏ mềm đi và căng ra*” [13, 92], mở ra giây phút hồi sinh đầy xúc động. Từ một hạt

đồ khô cằn, chú đã trở thành biểu tượng của lòng dũng cảm và khát vọng vươn lên, cho thấy tài năng của Trần Hoài Dương trong việc thể hiện nội tâm nhân vật bằng những cảm xúc giản dị mà sâu sắc, khiến câu chuyện trở nên sống động, gần gũi và thấm đẫm giá trị giáo dục nhân cách cho trẻ thơ.

Nhân vật trẻ thơ trong sáng tác văn xuôi của nhà văn Trần Hoài Dương thường được khắc họa với tâm hồn trong sáng, nhạy cảm và chan chứa yêu thương. Cô bé Trang trong truyện *Quà sinh nhật* là minh chứng tiêu biểu cho tài năng của Trần Hoài Dương trong việc khám phá và diễn tả đời sống nội tâm phong phú của trẻ thơ. Qua những rung động nhỏ bé mà chân thành, nhà văn đã mở ra trước người đọc một thế giới cảm xúc tinh khôi và sâu lắng - nơi mỗi niềm vui, nỗi lo hay giận dỗi đều mang vẻ đẹp hồn nhiên và nhân hậu. Cảm xúc của Trang được khắc họa tinh tế và chân thực qua từng cung bậc: từ niềm vui, mong chờ đến lo lắng, rồi vỡ òa và giận dỗi. Ban đầu, cô bé vui vẻ trong ngày sinh nhật, nhưng niềm vui ấy nhanh chóng nhường chỗ cho nỗi bồn chồn, thấp thỏm khi người bạn thân nhất vẫn chưa đến. Cụm từ “*bồn chồn không yên*” diễn tả tinh tế trạng thái bất an, lo lắng, phản ánh một tình cảm bạn bè chân thành, vượt lên niềm vui riêng. Theo nhịp thời gian “*đã hơn mười một giờ trưa,*” cảm xúc của Trang dần biến đổi: từ mong chờ chuyển sang hoài nghi, rồi thành lo lắng thực sự. Những câu độc thoại nội tâm như “*Chẳng lẽ nó lại quên ngày vui của tôi? Không, con bé vốn chu đáo lắm kia mà!*” [13, 30] cho thấy quá trình tự đối thoại, tự giải bày, bộc lộ một tâm hồn hồn nhiên mà biết yêu thương, tin tưởng và cảm thông. Khi bạn bè đã bắt đầu ra về lác đác, nỗi bồn chồn ấy lên đến cao trào, biến thành lo sợ và thương bạn: “*Tôi không trách Trinh nữa mà bắt đầu lo. Hay là... Trinh đã gặp tai nạn gì trên đường chẳng?*” [13, 30]. Dấu ba chấm cuối câu như kéo dài nhịp thở, gợi một nỗi lo âu chân thành và sâu sắc. Qua việc miêu tả những chuyển động tinh tế trong tâm lý của cô bé Trang, Trần Hoài Dương đã thể hiện một bút pháp giàu cảm xúc và nhân văn, giúp người đọc cảm nhận được vẻ đẹp của tình bạn trong sáng, vị tha, đồng thời khẳng định thế giới nội tâm phong phú và giàu yêu thương của trẻ thơ.

Từ những phân tích trên có thể thấy rằng, Trần Hoài Dương đã thể hiện nghệ thuật xây dựng nhân vật thiếu nhi một cách tinh tế và sâu sắc. Ông không chỉ khắc

họa thể giới tâm hồn trong trẻo, giàu cảm xúc của trẻ thơ mà còn gieo vào lòng người đọc những yêu thương nhân hậu và khát vọng sống đẹp. Chính điều này đã làm nên sức sống lâu bền cho các truyện ngắn viết cho thiếu nhi của ông.

2.2. Ngôn ngữ giàu chất thơ

Ngôn ngữ giàu chất thơ trong văn học là ngôn ngữ giàu hình ảnh, nhạc điệu và cảm xúc, làm cho câu chữ vừa gợi liên tưởng vừa khơi dậy rung động thẩm mỹ trong lòng độc giả. Với văn học thiếu nhi, nó mở ra cho trẻ em một thế giới trong sáng và giàu mơ mộng. Trong *Những truyện hay viết cho thiếu nhi* của Trần Hoài Dương, ngôn ngữ giàu chất thơ được tạo ra từ những rung cảm chân thành của nhà văn về cuộc sống, từ vẻ đẹp của thế giới tự nhiên, từ những suy nghĩ, việc làm chan chứa sự sẻ chia, quan tâm của các nhân vật trong truyện... Tất cả thấm đẫm qua từng trang viết, khiến tác phẩm của ông vừa giản dị, gần gũi, vừa giàu sức gợi và để lại dư âm sâu lắng.

Viết cho các em, Trần Hoài Dương có hai chủ đích: đem lại lòng yêu thương và giúp các em thấy được vẻ đẹp kì diệu của văn chương. Để làm được điều đó, ngoài tài năng, Trần Hoài Dương đã rất chú trọng tới việc “*chăm chút*” từng câu chữ, xây dựng hình ảnh sao cho dễ hiểu, hấp dẫn đối với tuổi thơ. Vì hiểu tâm lý trẻ thơ, nhà văn đã chủ động sử dụng nhiều biện pháp tu từ so sánh, nhân hóa, dùng động từ, tính từ, từ láy giàu khả năng miêu tả và biểu cảm để làm nổi bật từng nhân vật, từng sự kiện câu chuyện.

Tiếng mùa xuân là bức tranh tung bừng của vạn vật vào tiết xuân. Bằng trí tưởng tượng phong phú cùng với sự chú ý khắc họa từng đối tượng cụ thể và huy động nhiều động từ, tính từ, từ láy, phép so sánh, nhân hóa, Trần Hoài Dương đã thể hiện khung cảnh mùa xuân tươi sáng, nhiều sắc màu và thanh âm “*Bầu trời hồng lên, lấp lánh những màu kì diệu. Những hạt phấn màu rơi xuống, phủ lên muôn vật. Lập tức rừng rào rào nảy lộc, lá non xanh mướt run rẩy vẫy gió, suối tung bọt trắng xóa, cỏ cựa mình sột soạt, hoa đào, hoa mai, hoa tường vi, hoa tầm xuân, hoa mận, hoa lê... đua nhau nở, phô sắc hương rực rỡ ngào ngạt đất trời*” [13, 152]. Những hình ảnh liên tưởng độc đáo như “*trận mưa màu sắc*”, “*phấn màu rơi xuống*” đã tạo nên không gian lung linh như truyện cổ tích. Trong khoảnh khắc những hạt phấn

màu rơi xuống, vạn vật như bưng bình: những chồi non “rào rào” nảy lộc, lá non “run rẩy”, “vẫy gió”, cỏ “sột soạt” muôn hoa đua nở, khoe hương sắc ngào ngát. Những từ láy “lấp lánh”, “rào rào”, “run rẩy”, “sột soạt” không chỉ làm giàu hình ảnh mà còn tạo nên âm thanh và nhạc điệu trong trẻo, khiến người đọc như đang lắng nghe bước chân mùa xuân đến gần. Bên cạnh đó, các động từ “nảy” gợi sự bật lên, tràn đầy sức sống, “vẫy” gợi chuyển động mềm mại, như lời gọi thân thương, “tung tăng” là bước đi vui vẻ hồn nhiên của trẻ nhỏ, “cựa mình” là sự thức dậy nhẹ nhàng... Những động từ này không mạnh mà mềm mại, uyển chuyển, tạo nên nhịp điệu trong câu văn, khiến người đọc cảm nhận được sự sống đang khê khàng trỗi dậy. Cùng với từ láy, động từ, điệp từ “những” cũng xuất hiện liên tiếp không chỉ nhấn mạnh sự phong phú của thế giới tự nhiên mà còn góp phần tạo nhịp điệu mềm mại, làm đoạn văn uyển chuyển, ngân nga như khúc nhạc mùa xuân ngân vang giữa đất trời. Trong không gian ấy, cả khu rừng như khoác lên mình chiếc áo mới rục rờ, ngát hương của trời đất mùa xuân. Đó chính là một món quà kì diệu mà thiên nhiên dành tặng cho muôn loài.

Trong *Tám áo đẹp nhất*, Trần Hoài Dương đã thổi hồn vào thế giới loài vật bằng nhiều biện pháp tu từ tinh tế làm cho thế giới ấy tràn ngập sự rộn ràng, vui tươi trong mắt các em nhỏ. Cảnh rừng vào cuối thu trong truyện không chỉ đẹp về màu sắc mà còn vô cùng sống động như hiện lên trước mắt người đọc nhờ những chuyển động và âm thanh rất đời tự nhiên: hồ nước “loang loáng”, lau sậy “rập rờn như sóng” hay hươu “chạy trong rừng cây thưa lá”... Những động từ mạnh kết hợp với các từ láy khiến cho bức tranh thiên nhiên cuối thu trở nên sinh động như một sân khấu nơi các nghệ sĩ tự do cất tiếng hát. Nhân vật trung tâm là chim Thiên Đường không chỉ bay mà còn “sà xuống”, “lăn xả”, mỗi động tác đều dứt khoát, tạo cảm giác dũng cảm, không ngại hiểm nguy. Thế giới loài vật xung quanh cũng được nhân hóa, trở nên gần gũi với người đọc: bầy gõ kiến con “xôn xao”, những đôi cánh cụt thun lủn giương lên “vẫy vẫy”; Sáo chồng “cuống quýt chao lên lượn xuống” để bảo vệ tổ; hay chim non Mai Hoa “thở thoi thóp” như đứa trẻ yếu ớt hay Sáo bố, Mai Hoa mẹ cùng gõ kiến “ríu rít rủ Thiên Đường đi dự hội”... Những chi tiết này đã khiến cho truyện luôn tràn đầy âm thanh, rộn

ràng, vui tươi. Bằng giọng văn đầy nhạc điệu, giàu từ ngữ và hình ảnh, Trần Hoài Dương đã khắc họa một thế giới thiên nhiên, loài vật, sống động, thân thiết qua đó góp phần gieo vào tâm hồn các em niềm yêu văn chương và tình yêu thiên nhiên, muôn loài sâu sắc.

Hay trong truyện *Cô bé mảnh khảnh*, nhà văn Trần Hoài Dương tiếp tục sử dụng nhiều từ láy, từ tượng hình, tượng thanh để tái hiện khu vườn như một xã hội thu nhỏ, nơi mỗi loài hoa mang một sắc hương riêng, một giọng điệu riêng và những nét tính cách đối lập nhau. Những loài hoa được miêu tả là “... *lắm mồm lắm miệng khoe sắc hương của mình nhất và cũng hay gièm pha những hoa khác nhất. Mỗi trận gió nổi là chúng lại ngả ngốn đùng đưa bàn tán ầm ỹ...*” [13, 69]. Các từ láy “*ngả ngốn*”, “*đùng đưa*”, “*ầm ỹ*” đã gợi lên cuộc trò chuyện ồn ào, rộn ràng của các loài hoa trong khu vườn. Đối lập với vẻ ngoài rực rỡ, náo nhiệt trong khu vườn ấy là hình ảnh một cái cây nhỏ bé, gầy guộc “*cái cây khảnh khiu có những cành mảnh dễ thừa thớt vài chiếc lá cây đó cao vượt hẳn đám cây trong vườn, chỉ tội gầy guộc và chẳng có lấy một bông hoa làm duyên*” [13, 70]. Những từ láy “*khảnh khiu*”, “*thừa thớt*” và “*gầy guộc*” đã gợi lên dáng vẻ mảnh mai, bình lặng, kiên trì của cô bé Mảnh Khảnh. Và rồi sau bao mùa lạnh lẽ, một đêm thu dịu dàng đã đến “*Đêm mùa thu dịu dàng quá. Lẫn trong gió se lạnh thoang thoảng mùi dạ lan...*” [13, 71]. Hương thơm dịu dàng ấy như lời hồi đáp cho sự kiên nhẫn và nỗ lực bền bỉ của Mảnh Khảnh. Mảnh Khảnh cuối cùng cũng “*nở hoa*” nhưng không phải bằng vẻ ngoài rực rỡ mà bằng vẻ đẹp thâm lặng của sự sống, của nội tâm, của giá trị thật sự được công nhận sau bao mùa trầm lặng. Bằng biện pháp nhân hoá, ẩn dụ kết hợp các từ láy, từ tượng hình tác giả đã khắc họa ước mơ, khát vọng tự khẳng định giá trị bản thân của cô bé Mảnh Khảnh lặng lẽ, âm thầm mà cao đẹp.

Chất thơ trong văn xuôi không chỉ đến từ hình ảnh mà còn đến từ nhịp điệu câu văn - cách câu chữ được tổ chức, ngắt nhịp, ngân vang. Trong truyện thiếu nhi của Trần Hoài Dương, ông thường sử dụng xen kẽ giữa những câu ngắn - dài để tạo nên sự uyển chuyển trong nhịp văn. Câu văn ngắn thường được dùng để mở ra một hình ảnh, một cảm xúc hoặc tạo điểm nhấn. Câu văn dài nối tiếp để

ngân vang khiến người đọc như đang trôi theo một dòng cảm xúc liên tục. Nhờ đó chất thơ hiện lên không chỉ ở nội dung mà còn ở cách câu văn ngân lên như một khúc nhạc. Trong *Tiếng mùa xuân*, *Cô bé mảnh khảnh* ông viết “*Cô bé mảnh khảnh cựa mình trong nắng sớm*”, “*Tiếng gió rào rào ngoài cửa sổ*”, “*Một chiếc lá nhỏ nảy lên, vẫy nhẹ, rồi tung tăng bay đi*”. Ba câu văn có độ dài khác nhau nhưng hòa quyện thành một nhịp điệu mềm mại. Câu đầu tiên dài vừa phải, miêu tả hành động nhẹ nhàng. Câu thứ hai ngắn, tạo âm thanh đột ngột như một tiếng gọi của thiên nhiên. Câu thứ ba dài hơn có nhiều động từ, từ tượng hình “*nảy lên*”, “*vẫy nhẹ*”, “*tung tăng bay đi*” tạo chuyển động liên tục như một điệu múa nhỏ của chiếc lá. Nhịp điệu ấy khiến người đọc không chỉ nhìn thấy mà còn cảm nhận được sự sống đang trỗi dậy.

Câu văn dài kết hợp câu văn ngắn không chỉ tạo nhịp điệu mà sự kết hợp ấy còn giúp nhà văn tạo nên sự đối lập tinh tế giữa tĩnh và động, giữa hiện thực và mộng mơ. Câu văn ngắn thường gọi sự tĩnh lặng, câu văn dài gọi sự chuyển động. Sự đối lập ấy không nằm ở vị trí liền kề mà chúng được nhà văn bố trí xen kẽ trong toàn bộ truyện tạo nên nhịp điệu và cảm xúc đặc trưng cho văn phong của mình. Trong truyện *Đàn chim sẻ*, Trần Hoài Dương đã khéo léo sử dụng sự đối lập giữa câu văn dài và ngắn để tạo nên nhịp điệu và chất thơ đặc trưng. Những câu văn ngắn như “*Trời lạnh lắm. Cây gạo sống ở đây đã lâu đời lắm*” [13, 74] gọi sự tĩnh lặng, cô đơn, mang đậm chất hiện thực. Nhưng chỉ sau một đêm, khi nghe đàn chim sẻ nói chuyện với nhau bằng tất cả lòng yêu thương, sự biết ơn và ao ước một phép màu làm cho cây xanh tốt, cây gạo đã nở hoa đỏ rực. Khi ấy, câu văn dài được bung ra “*Sáng tinh mơ, sế đầu đàn vừa ló ra khỏi hốc cây đã sừng sốt kêu lên: Khắp mình cây gạo phủ đầy hoa đỏ. Đàn sẻ ào bay ra khỏi gốc cây lượn vòng cao, vòng thấp, ríu rần trò chuyện, hí hả vui sướng. Chúng cứ tin một cách chắc chắn là nhờ hơi ấm của chúng sưởi cho cây gạo mà cây gạo sống lại mà không cần trở lá, đơm nụ, cây gạo lập tức nở hoa*” [13, 77-78]. Chính sự chuyển động trong câu văn dài đã thổi vào khung cảnh một tâm hồn mộng mơ, khiến thiên nhiên không còn tĩnh tại mà trở nên sống động, đầy sức sống. Sự đan xen giữa câu văn ngắn - tĩnh và câu văn dài - động đã làm nên chất thơ trong

truyện khiến đàn chim sẽ không chỉ là một câu chuyện thiếu nhi mà còn là một khúc nhạc nhẹ nhàng về thiên nhiên và tuổi thơ.

Chất thơ trong truyện của nhà văn Trần Hoài Dương còn thể hiện qua những cảm xúc trong trẻo, chân thành khơi gợi sự đồng cảm và những ước mơ bay bổng trong tâm hồn trẻ thơ. Nhân vật Bé trong truyện ngắn *Cô tiên* là một cô bé mang nét hồn nhiên, ngây thơ của nhân vật thiếu nhi. Em đứng bên vĩa hè với lòng “*đầy ước ao*” được sang bên đường chơi cùng bạn bè. Trong tâm hồn non nớt của em bùng sáng lên thế giới đầy màu sắc: nào là tấm thảm bay, nào là cô tiên. Ước mơ tưởng như viển vông nhưng lại rất chân thật, phản chiếu tâm hồn của trẻ thơ luôn mong muốn những điều kì diệu. Chất thơ được thể hiện rõ qua sự xuất hiện của “*cô tiên*”, đó là một chị gái hiền lành, ân cần giúp Bé băng qua đường. Khoảnh khắc chị gái mỉm cười, chìa tay ra để cô bé nắm lấy dắt qua đường, rồi bất ngờ biến mất trong ngõ nhỏ đã gợi cho cô bé nhớ tới những câu chuyện cổ tích mà Bé từng nghe mẹ kể. Đó không chỉ là tình huống đời thường mà còn khơi dậy niềm tin trong sáng của trẻ nhỏ rằng những điều tốt đẹp luôn hiện hữu xung quanh các em.

Truyện *Sắc đỏ* của Trần Hoài Dương là một bức tranh thiên nhiên giàu chất thơ. Qua câu chuyện, tác giả đã gửi gắm những khát vọng trong trẻo của trẻ thơ. Ở đầu câu chuyện, hình ảnh Bé hớn hờ chạy đến cây gạo, ngửa cổ ngắm nhìn hoa, cười giòn tan khi thấy hoa rơi rồi reo lên: “*Hoa đẹp quá! Màu đỏ tươi quá! Ước gì lúc nào Bé cũng được thấy hoa rụng rớt thế này!*” [13, 79]. Điều đó cho thấy tâm hồn trẻ thơ luôn vô tư, dễ rung động trước những thứ đẹp đẽ; chỉ với một bông hoa gạo đỏ rụng rớt trên tay cũng khiến Bé trở nên vui sướng. Trong suốt bốn mùa, Bé đều mong chờ sắc đỏ của thiên nhiên từ sắc đỏ hoa gạo mùa xuân, hoa phượng mùa hạ, hoa son mùa thu, đến lá bàng mùa đông. Sắc đỏ kia đều không phụ lòng em, mỗi lần em chứng kiến đều thấm đẫm cảm xúc ngạc nhiên, đầy mong chờ trước cái đẹp ấy. Đặc biệt, chi tiết Bé ủ kín trong áo rét mà vẫn “*đau đầu nhìn những đóm đỏ nở rải rác*” rồi “*ngẩn ngơ*” khi thấy lá bàng khoác lên mình những chiếc lá đỏ. Những chi tiết ấy đã khắc họa một tâm hồn thơ ngây, biết khao khát, trân trọng những giá trị đẹp đẽ.

Đến với truyện *Vật kỉ niệm của những người bạn* ta thấy được tâm hồn trẻ thơ hồn nhiên, trong sáng, rung động trước những điều giản dị, nhỏ bé. Chiếc đàn chuông nhỏ có giai điệu lặp đi lặp lại một giai điệu nhạc nhưng các em lại say mê lắng nghe, thậm chí còn nghe đi nghe lại nhiều lần bởi tiếng đàn đã mở ra cho các em cả một thế giới diệu kì, khơi gợi trí tưởng tượng phong phú. Dưới tiếng nhạc, các em còn hình dung ra *“những loài côn trùng nhỏ bé đang kéo nhau đi dự hội”* hay cả cô Tấm diện trang phục rực rỡ để đi trải hội. Đó đều là vẻ đẹp của tuổi thơ khi biến những gì bình thường trở thành thế giới cổ tích. Tiếng đàn chuông ấy còn là vật kỉ niệm gắn kết tình bạn, để khi trưởng thành, mỗi người một nơi nhưng họ vẫn nhớ đến và trân trọng nó. Chi tiết nhân vật *“tôi”* từ chối giữ đàn chuông cho riêng mình càng cho thấy một tâm hồn trong sáng, luôn coi trọng tình bạn

Như vậy, có thể khẳng định rằng ngôn ngữ giàu chất thơ là một đặc điểm nổi bật trong truyện của Trần Hoài Dương. Với giọng văn nhẹ nhàng, tinh tế và giàu cảm xúc, nhà văn đã tạo nên một thế giới nghệ thuật trong trẻo, nhân văn, nơi cái đẹp được nâng niu qua từng hình ảnh và nhịp điệu ngôn từ. Ngôn ngữ ấy không chỉ khơi gợi trí tưởng tượng mà còn đánh thức những rung cảm sâu xa trong tâm hồn người đọc, đặc biệt là các bạn nhỏ. Phải chăng vì vậy mà nhà văn Tô Hoài khi đọc văn của Trần Hoài Dương đã khen đó là thứ văn chương không có tuổi: *“Ở quê tôi, Giêng Hai là những tháng yêu kiều nhất trong một năm!... Không hiểu sao, đọc truyện của Trần Hoài Dương, tôi cứ hình dung ra một thoáng tháng Giêng, tháng Hai đẹp đơn sơ như thế. Không biết tôi đương là trẻ thơ, tôi không nhớ tôi đã là một ông lão, tôi không biết tuổi đương đọc những sáng tác không có tuổi. Những sáng tác hay thường khiến cho người đọc đánh mất tuổi như vậy”* [13].

2.3. Giọng điệu nhẹ nhàng, sâu lắng

Trong văn học, giọng điệu đóng vai trò đặc biệt. Phân tích tác phẩm văn chương mà bỏ qua giọng điệu tức là tước đi cái phần rất quan trọng tạo nên bản sắc độc đáo của tác phẩm. Trong *Từ điển thuật ngữ văn học*, nhóm tác giả Lê Bá Hán, Trần Đình Sử, Nguyễn Khắc Phi chủ biên khẳng định: *“Giọng điệu phản ánh lập trường xã hội, thái độ tình cảm và thị hiếu thẩm mĩ của tác giả, có vai trò rất lớn tạo nên phong cách nhà văn và tác dụng truyền cảm cho người đọc”* [8, 134]. Như

vậy, có thể thấy rằng, giọng điệu vừa là yếu tố đầu tiên vừa là yếu tố sau cùng của một chỉnh thể nghệ thuật xâm chiếm tâm hồn và tác động tâm trí người tiếp nhận. Giọng điệu góp phần biểu hiện thái độ, cảm xúc của chủ thể trước đời sống và giọng điệu có vai trò rất lớn trong việc tạo nên phong cách nhà văn.

Trong tập truyện *Những truyện hay viết cho thiếu nhi* của Trần Hoài Dương, giọng điệu nhẹ nhàng sâu lắng như một sợi chỉ đỏ xuyên suốt tạo nên một không gian văn chương đầy cảm xúc và gần gũi, nơi thiên nhiên, trẻ thơ và những bài học giáo dục nhân văn cùng hòa quyện nâng đỡ nhau. Trần Hoài Dương không miêu tả thiên nhiên bằng những khái niệm khô khan mà ông để thiên nhiên “*thở*”, “*cười*”, “*buồn*”, “*thương*” như một người bạn thân thiết. Những từ ngữ giàu cảm xúc như “*rì rào*”, “*lặng lẽ*”, “*nhong nòn*”, “*trong treo*”, “*thơm ngát*”... xuất hiện dày đặc, tạo nên một bức tranh thiên nhiên sống động đầy chất thơ. Giọng văn của Trần Hoài Dương thường mang âm hưởng trầm lắng. Ông không vội vàng, không ồn ào mà kiên nhẫn dẫn dắt người đọc bằng những hình ảnh gần gũi “*đàn chim lượn vòng cao vòng thấp*”, “*áng mây lửng lửng trôi*”, “*khắp mình cây gạo phủ đầy hoa đỏ*”, “*rừng rào rào nảy lộc*”, “*suối tung bọt trắng xóa*”, “*cỏ cựa mình sột soạt*”... Những chi tiết ấy không chỉ gợi hình ảnh mà còn gợi cảm, khiến thiên nhiên hiện lên như một phần không thể thiếu trong đời sống tinh thần của trẻ em. Điều đặc biệt là thiên nhiên trong truyện của Trần Hoài Dương không chỉ là bối cảnh mà còn là nhân vật, là người bạn đồng hành. Ông viết về cỏ cây, chim muông, bầu trời... với sự trìu mến, nâng niu. Những từ như “*hiền lành*”, “*thân thiết*”, “*ấm áp*”, “*thương yêu*”, “*dịu dàng*”... được dùng để miêu tả thiên nhiên, cho thấy tình cảm sâu sắc của tác giả dành cho thế giới tự nhiên. Tập truyện không chỉ giúp trẻ em yêu thiên nhiên mà còn dạy các em biết lắng nghe, cảm nhận và trân trọng những điều giản dị quanh mình. Giọng điệu nhẹ nhàng, sâu lắng ấy chính là món quà tinh thần quý giá mà Trần Hoài Dương gửi gắm qua từng trang viết.

Chính trong không gian thiên nhiên ấy, trẻ thơ hiện lên với vẻ đẹp hồn nhiên, trong sáng. Trần Hoài Dương không lý tưởng hóa trẻ em mà khắc họa các em bằng những nét chân thực, đầy yêu thương, biết quan tâm, sẻ chia bên gia đình, bạn bè. Với truyện *Kẹo cứng, kẹo mềm*, Trần Hoài Dương đã sử dụng nhiều

từ ngữ trực tiếp để khắc họa tình cảm nhớ nhung, hoài niệm và sự gắn bó với gia đình của nhân vật. Ngay trong bức thư gửi về, chú Khang viết *“Con gửi về biếu mẹ chiếc coi trâu con gò bằng mảnh xác máy bay Mỹ. Con gửi kèm theo đây cả gói kẹo bột nữa, mẹ ạ. Con nhớ ngày nhỏ, mỗi lần đi chợ về mẹ thường mua cho con mấy chiếc kẹo bột gói trong lá chuối khô”* [13,10]. Ở đây, từ *“con nhớ”* vừa là một lời tâm sự của người con xa nhà, vừa là sự hoài niệm tuổi thơ gắn liền với mẹ, với những món quà nhỏ bé nhưng chan chứa tình thương của người mẹ dành cho con. Ngôn ngữ giản dị, không hoa mỹ, nhưng chính sự chân thật ấy lại làm sáng lên nỗi nhớ của người con xa quê. Bên cạnh đó, cách xưng hô *“mẹ ạ”* được lặp đi lặp lại nhiều lần, vừa như một điệp khúc, vừa như nhịp tim của nỗi nhớ, khiến bức thư mang sắc thái thủ thỉ, tâm tình. Tình cảm hoài niệm cũng thể hiện qua chi tiết chú Khang nhớ đến kẹo bột một thức quà dân dã của tuổi thơ. Câu văn *“Hôm vừa rồi đi công tác, lúc vào hàng uống nước, con bỗng thấy lọ kẹo bột và con nhớ ngay đến mẹ”* [13, 10] là một biểu hiện cụ thể của nỗi nhớ. Kẹo bột ở đây không chỉ là món quà, mà là biểu tượng của ký ức, của tình mẹ con gắn bó từ thuở ấu thơ. Ở nhân vật bà, tình cảm lại được thể hiện qua giọng nói chất chứa yêu thương *“Cái thằng nhớ lâu đến thế! Mà nào bà có nhai được nữa đâu mà nó lại gửi kẹo bột về cho bà?”* [13, 11]. Câu cảm thán *“Cái thằng nhớ lâu đến thế!”* giản dị mà ấm áp, vừa trách yêu vừa diễn tả được niềm hạnh phúc xen lẫn niềm tự hào của người mẹ đối với người con. Còn nhân vật bé Nga ngôn ngữ lại mang nét hồn nhiên trẻ thơ *“Sau này con lớn lên giống chú Khang, con sẽ mua kẹo mềm gửi về cho mẹ, mẹ ạ”* [13, 12]. Các từ ngữ *“sẽ mua”*, *“gửi về”* thể hiện ước muốn được yêu thương và báo hiếu của đứa trẻ đối với mẹ, đồng thời phản chiếu sự cảm hóa từ tình cảm của người chú dành cho bà. Như vậy, qua những từ ngữ trực tiếp, giản dị như *“con nhớ”*, *“mẹ ạ”*, *“cái thằng nhớ lâu đến thế”*, *“sẽ mua kẹo mềm gửi về cho mẹ”*... Trần Hoài Dương đã khắc họa một không gian tình cảm ấm áp, đầy thương nhớ và gắn bó. Đây cũng chính là nghệ thuật độc đáo của nhà văn trong việc khắc họa chiều sâu cảm xúc nhân vật.

Trong truyện *Bà cháu*, nhà văn không hướng đến sự kịch tính hay những hành động gay cấn mà chú trọng khắc họa sự gắn bó khăng khít, thiêng liêng giữa

bà và các cháu. Hình ảnh người bà móm mém cười hiền từ, các cháu ríu rít, quần quýt bên bà đã dựng lên một mái ấm tuy nghèo nhưng chan chứa yêu thương. Đặc biệt hành động “*Bà ngoại thương cháu, nhịn ăn liền mấy ngày để cái chết mau đến, hi vọng lời bà tiên sẽ thành sự thật, cháu mình sớm được hưởng hạnh phúc*” [13, 19] đã cho thấy tình thương của bà dành cho cháu là tuyệt đối, vô điều kiện. Bà sẵn sàng hy sinh cả sự sống của mình để mong các cháu có được cuộc sống sung sướng. Đây là biểu hiện cao nhất của tình thân trong gia đình: đặt hạnh phúc của người thân lên trên cả bản thân. Khi bà mất đi, nỗi nhớ thương không nguôi trong lòng hai đứa trẻ, được miêu tả bằng những từ ngữ gợi cảm xúc “*côn cào gan ruột*”, “*ăn ngủ không yên*”, “*rầu rĩ, héo hắt*”. Đến khi gặp được bà tiên hai em bé đã cầu mong bà tiên hóa phép cho bà sống lại, thà chấp nhận nghèo khổ miễn còn được ở bên bà. Điều này khẳng định tình thân là cội nguồn của hạnh phúc, không thể thay thế bởi của cải vật chất. Chính nhờ sự đan xen giữa ngôn ngữ giản dị, nhẹ nhàng, cách kể chậm rãi và các chi tiết giàu sức gợi cảm xúc, giọng điệu tác phẩm trở thành điểm sáng nghệ thuật, góp phần thể hiện rõ giá trị nội dung tư tưởng trong sáng tác của Trần Hoài Dương. Qua đó, ta thấy hạnh phúc của con người không nằm ở vật chất mà ở tình thân, nơi tình yêu thương trở thành điểm tựa tinh thần xoa dịu mọi vất vả. Nhờ lối miêu tả giàu chất trữ tình, tác giả đã khắc họa tình cảm gia đình như một giá trị sâu bền, góp phần tạo nên giọng điệu nhân hậu, nhẹ nhàng và sâu lắng cho tác phẩm.

Không ồn ào, không kịch tính, truyện ngắn *Tiếng mùa xuân* của Trần Hoài Dương nhẹ nhàng mở ra như một lời thì thầm về tình bạn trong trẻo giữa Họa Mi và Ốc Sên. Khi Cô Mùa Xuân mời muôn loài đến chơi, Họa Mi nhỏ nhắn, đôi cánh nhanh nhẹn có thể bay đến ngay cùng các bạn để tận hưởng niềm vui. Nhưng chú đã chọn đi cùng Ốc Sên - người bạn nhỏ bé, chậm chạp. Chính sự lựa chọn ấy đã làm bừng sáng vẻ đẹp của tình bạn: âm thầm, kiên nhẫn, đầy yêu thương. Giọng văn của Trần Hoài Dương không cần kể bằng những câu chữ dồn dập mà thủ thỉ chậm rãi như nhịp bước của hai người bạn nhỏ. Mỗi hình ảnh, mỗi lời thoại đều được đặt vào đúng nơi, đúng lúc như những nốt nhạc dịu dàng trong bản hòa ca mùa xuân. Lời đối thoại “*Thôi, cứ mặc mình, cậu đi trước đi!*”; “*Sao lại thế*

được?; “Sao mình nỡ bỏ cậu giữa đường được?; “Nhưng muộn mất rồi còn gì?” - “Dù muộn mình cũng dứt khoát không bỏ cậu giữa đường. Thôi này trèo lên đi!” [13, 153-154] chứa đựng sự đối lập rõ rệt: một bên là sự tự ti, mặc cảm của Ốc Sên; một bên là tấm lòng chân thành, kiên quyết không bỏ rơi bạn của Họa Mi. Khi cả hai đến nơi, phần thưởng không chỉ là tiếng hót hay chiếc vỏ lấp lánh mà là sự ghi nhận cho một tình bạn biết hy sinh, biết chờ đợi, biết đi chậm lại để không bỏ rơi bạn phía sau. Chính giọng điệu nhẹ nhàng, sâu lắng ấy đã làm nên sức mạnh cảm xúc của truyện.

Ngoài ra, để làm nên giọng điệu nhẹ nhàng, sâu lắng, tác giả cũng đặc biệt chú ý đến ngôi kể. Ngôi kể chuyện không chỉ là phương tiện truyền tải nội dung mà còn là chiếc cầu nối tinh tế giữa người kể và người nghe, góp phần định hình giọng điệu của tác phẩm. Trong *Những truyện hay viết cho thiếu nhi*, Trần Hoài Dương không cố định ở một ngôi kể duy nhất. Ông nhẹ nhàng thay đổi điểm nhìn kể chuyện - khi nhập vai để chia sẻ bằng ngôi thứ nhất, khi lùi lại để quan sát bằng ngôi thứ ba giúp giọng văn giữ được sự gần gũi mà vẫn sâu lắng, tinh tế.

Trong truyện *Những đóa hồng bạch dâng tặng Andersen*, giọng kể nhẹ nhàng như một khúc nhạc buồn, gợi lên sự tri ân sâu sắc với người nghệ sĩ đã dành cả đời để viết cho trẻ em. Trần Hoài Dương đã khéo léo lựa chọn ngôi kể thứ ba để khắc họa một thế giới nhân vật phong phú và giàu sức gợi. Người kể không chỉ miêu tả bối cảnh, hành động bên ngoài mà còn đi sâu vào đời sống nội tâm của nhiều nhân vật: hai chị em Jack và Emily ngây thơ, những bông hồng nhung tha thiết hiến dâng hay chị gió tinh nghịch, chan chứa tình thương. Nhờ vậy, thế giới truyện vừa gần gũi vừa lung linh sắc màu cổ tích. Đồng thời, tác giả dành nhiều trang viết ca ngợi Andersen - nhà văn Đan Mạch vĩ đại, người đem đến cho thiếu nhi những câu chuyện thần tiên, kỳ diệu. Ông hiện lên như một tâm hồn biết thổi hồn vào vạn vật, khiến thế giới trở nên sinh động, để rồi đi đến đâu cũng được con người và thiên nhiên yêu mến. Tác giả đã khắc họa điều ấy thật sinh động “*Chẳng những hai cô cậu bé ngưỡng mộ nhà văn Đan Mạch vĩ đại, mà cả đám chim én suốt ngày làm tổ trên đầu hồi nhà, đám ong bướm, chuồn chuồn suốt ngày nhón nhơ trong vườn và những cây táo, cây anh đào cùng nhiều loài*

hoa cỏ xung quanh đó cũng đều yêu quý Andersen” [13, 193]. Ngôi kể thứ ba tạo cho tác phẩm sự bao quát, đồng thời linh hoạt chuyển điểm nhìn từ khu vườn ngập tràn ong bướm sang nội tâm của những đóa hồng rồi trở lại với Andersen - trung tâm của tình thương và sự ngưỡng mộ. Đặc biệt, điểm nhìn tập trung vào những bông hồng nhưng, nơi tác giả trao cho chúng đời sống tinh thần như con người: biết vui, biết buồn, biết run sợ và tự hào. Sự kết hợp giữa ngôi kể và biện pháp nhân hóa đã khiến những đóa hoa trở nên sống động, giàu ý nghĩa biểu tượng. Chính sự hòa quyện tự nhiên giữa thiên nhiên và con người, giữa hiện thực và cổ tích đã làm cho câu chuyện trở thành bản hòa ca đậm chất thơ, đồng thời gửi gắm ý nghĩa nhân văn sâu sắc.

Dưới ngòi bút tinh tế của nhà văn, truyện *Quà sinh nhật* hiện lên với giọng điệu nhẹ nhàng, sâu lắng như một bản nhạc dịu êm gợi nhắc về tình bạn trong sáng tuổi học trò. Giọng kể của nhân vật “tôi” như một cách để đưa người đọc bước vào thế giới nội tâm đầy tinh tế và cảm xúc. Giọng điệu thủ thỉ tâm tình ấy khiến câu chuyện không chỉ được kể lại mà như đang được sẻ chia, giải bày một cách nhẹ nhàng, sâu lắng. Người kể không phô trương, không tô vẽ, mà chỉ lặng lẽ dẫn dắt người đọc qua từng cung bậc cảm xúc, từ hồi hộp chờ đợi, thoáng giận hờn khi Trinh đến muộn, đến sự xúc động nghẹn ngào khi nghe Trinh nói đi bộ mấy cây số để đến sinh nhật bạn và vỡ òa hạnh phúc khi nhận món quà bất ngờ “*mấy bông hồng vàng*” và đặc biệt là “*một cành ổi, còn nguyên cả lá và lúc lú đến năm, sáu quả tròn to, láng bóng*” [13, 31] từ người bạn thân. Những câu văn giàu nhịp điệu nội tâm như “*Tôi quay phắt ra phía cửa, nhìn thấy Trinh đang tươi cười đi vào sân. Tôi ùa chạy ra, xô đổ cả ghế*” [13, 30], “*Tôi “à” lên một tiếng, mí mắt bỗng nóng và sống mũi cay xộc*” [13, 32] không chỉ diễn tả cảm xúc chân thực mà còn tạo nên một không gian truyện đầy chất thơ. Chính sự thủ thỉ ấy đã làm cho câu chuyện trở nên gần gũi, như một lời tâm sự tuổi học trò, khiến người đọc không chỉ hiểu mà còn cảm được những tình cảm trong trẻo của tình bạn.

Truyện ngắn *Câu chuyện còn giấu kín trong lớp vỏ* của Trần Hoài Dương hấp dẫn không chỉ bởi nội dung mà còn nhờ nghệ thuật kể chuyện tinh tế. Việc lựa chọn ngôi kể thứ ba cho phép tác giả vừa tái hiện hành động, cử chỉ, vừa mở

lội vào nội tâm nhân vật, khiến câu chuyện vượt lên trên lớp vỏ sự kiện để trở thành hành trình khám phá tư tưởng nhân sinh. Hạt đỗ trong truyện hiện lên với những tính cách rất con người: ngại khó, ham an nhàn, quen trốn tránh thử thách. Hình ảnh hạt đỗ “*ẩn mình trong chiếc lọ thủy tinh để khỏi phải nằm trong đất lạnh, khỏi chịu mưa rào, gió buốt hay những ngày nắng gắt*” [13, 87] gợi người đọc tự soi chiếu: có khi nào chính ta cũng từng né tránh thay vì dấn thân để trưởng thành? Từ một hạt đỗ nhỏ bé, tác giả đã thổi vào nhân vật sức sống, biết suy tư, biết khát khao, gửi gắm triết lý sâu sắc về con người. Nhờ ngôi kể thứ ba, độc giả được theo dõi toàn bộ quá trình chuyển biến: từ nhút nhát, lười biếng đến lúc bùng lên khát vọng sống, dám thoát khỏi “*lớp vỏ*” để đón nhận thế giới rộng lớn. Hình ảnh những hạt đỗ khác nảy mầm, vươn thành cây xanh đã đánh thức khao khát trong hạt đỗ nhỏ, thôi thúc nó gieo mình xuống đất và hóa thân thành mầm non tràn đầy sức sống. Hành trình ấy không chỉ là chuyện của một hạt đỗ mà còn là ẩn dụ giàu ý nghĩa: chỉ khi rời bỏ vùng an toàn, đối diện và vượt qua gian khó, con người mới tìm thấy giá trị đích thực của sự sống. Nhờ giọng kể khách quan, bao quát, câu chuyện giản dị đã vượt khỏi khuôn khổ truyện thiếu nhi để trở thành bài học nhân sinh sâu xa về nghị lực, khát vọng và sự trưởng thành.

Nhà văn Trần Hoài Dương đã dành cả đời viết cho thiếu nhi với một mục đích nhân văn cao đẹp “*Viết là để đem lại lòng yêu thương và vẻ đẹp tuyệt vời của văn chương cho trẻ nhỏ*”. Chính vì thế, trong từng trang viết của mình, ông luôn trân trọng, nâng niu, tinh tế phát hiện, khám phá những nét đẹp của thiên nhiên, ngợi ca tình cảm bạn bè trong sáng, tình cảm gia đình ấm áp. Sự kết hợp hài hòa các yếu tố này đã tạo nên giọng điệu trữ tình sâu lắng trong *Những truyện hay viết cho thiếu nhi* của ông, đồng thời nuôi dưỡng tâm hồn trong sáng, tình yêu thương cho các thế hệ độc giả.

TIỂU KẾT CHƯƠNG 2

Truyện thiếu nhi của Trần Hoài Dương không chỉ cuốn hút bởi nội dung nhân văn mà còn đặc sắc ở giá trị nghệ thuật tinh tế và sâu sắc. Nhân vật trẻ em trong truyện của ông thường không trải qua những hành động phi thường mà vẫn để lại dư âm nhờ cách thể hiện nội tâm nhẹ nhàng, chân thực. Những câu văn dài như dòng suy tưởng xen lẫn với những câu văn ngắn gọn, tạo nên nhịp điệu riêng - vừa tĩnh lặng vừa bay bổng. Ngôn ngữ giàu chất thơ, giàu hình ảnh kết hợp giọng điệu nhẹ nhàng, sâu lắng như một lời thủ thỉ với tuổi thơ, khiến người đọc không chỉ nhìn thấy cảnh vật mà còn cảm nhận được sự gần gũi gắn bó với thiên nhiên. Chính sự kết hợp hài hòa giữa nghệ thuật xây dựng nhân vật, ngôn ngữ giàu chất thơ và giọng điệu nhẹ nhàng sâu lắng đã làm nên vẻ đẹp độc đáo trong truyện thiếu nhi của Trần Hoài Dương.

KẾT LUẬN

Trong dòng chảy văn học thiếu nhi Việt Nam, Trần Hoài Dương là một điểm sáng lặng lẽ mà bền bỉ. Những truyện ngắn viết cho thiếu nhi nói chung và tập *Những truyện hay viết cho thiếu nhi* nói riêng của nhà văn không ồn ào, không phô trương nhưng lại mang trong mình một vẻ đẹp trong trẻo, sâu lắng - như chính tâm hồn trẻ thơ mà ông nâng niu qua từng câu chữ.

Truyện của nhà văn Trần Hoài Dương mở ra một thế giới nơi thiên nhiên không chỉ là phong nền, mà là người bạn thân thiết của trẻ nhỏ. Thiên nhiên trong truyện không xa vời, mà gần gũi như hơi thở, như một phần của tuổi thơ. Nhưng điều khiến người đọc rung động hơn cả, chính là cách ông khắc họa trẻ em - những tâm hồn nhỏ bé nhưng giàu tình yêu thương, biết quan sát, biết sẻ chia, biết sống thật với cảm xúc của mình. Các em không phải là hình mẫu lí tưởng, mà là những đứa trẻ hồn nhiên, ngây thơ, trong sáng gần gũi khiến người lớn phải lặng lại để lắng nghe. Giá trị giáo dục trong truyện của Trần Hoài Dương không đến từ lời giảng giải khô khan, mà từ chính những hành động nhỏ bé, những rung động chân thành. Nhà văn không dạy trẻ bằng lý thuyết, mà để các em tự cảm nhận, tự lớn lên qua từng trải nghiệm.

Về mặt nghệ thuật, truyện thiếu nhi của Trần Hoài Dương nổi bật bởi cách xây dựng nhân vật tinh tế, giàu cảm xúc. Ông khắc họa trẻ em qua những hành động nhỏ, ánh nhìn, lời nói - tất cả đều chân thật, gần gũi khiến người đọc dễ dàng đồng cảm. Nhân vật thiếu nhi trong truyện không chỉ là hình ảnh minh họa cho bài học đạo đức, mà là những tâm hồn sống động, biết yêu thương, biết rung động và biết sẻ chia. Ngôn ngữ trong truyện của ông mang đậm chất thơ: trong sáng, giản dị nhưng giàu hình ảnh và gợi cảm. Mỗi câu văn như một lời thủ thỉ nhẹ nhàng mà thấm sâu, giúp người đọc không chỉ hiểu mà còn cảm nhận được thế giới nội tâm của trẻ thơ. Ông không dùng ngôn từ để giảng giải, mà để khơi gợi - để người đọc tự bước vào không gian truyện bằng chính cảm xúc của mình. Giọng điệu trong truyện của ông thường nhẹ nhàng, sâu lắng. Chính sự dịu dàng ấy khiến truyện của Trần Hoài Dương không chỉ là món quà dành cho trẻ em mà còn là lời nhắn gửi tới người lớn, về lòng nhân hậu và về một thời thơ ấu đã đi qua.

Với phong cách riêng biệt và chiều sâu cảm xúc, văn chương của Trần Hoài Dương trong dòng chảy văn học thiếu nhi Việt Nam như một nhịp thở nhẹ nhàng đủ sức nâng đỡ những cảm xúc tinh khôi và nhân hậu. Những truyện ngắn ông để lại không chỉ góp phần định hình diện mạo văn học viết cho trẻ em, mà còn khơi gợi một miền cảm xúc sâu lắng nơi người đọc. Điều đó đã giúp ông giữ một vị trí đặc biệt: không nằm ở số lượng tác phẩm hay sự nổi tiếng, mà ở sức lan tỏa âm thầm - như một tiếng nói nhỏ, nhưng đủ làm lay động những tâm hồn biết lắng nghe.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

I. Tiếng Việt

1. Cao Đức Tiên (2005). *Giáo trình Văn học*, Nxb Giáo dục.
2. Dương Thị Hương (2008). *Giáo trình cảm thụ văn học*, Nxb Đại học Sư phạm.
3. Đinh Thị Khánh Huyền (2023). *Tìm hiểu từ láy trong “Những truyện hay viết cho thiếu nhi” của Trần Hoài Dương*, Đề tài nghiên cứu khoa học, Đại học Hoa Lư, Ninh Bình.
4. Đinh Thị Thu Huyền (2016). *Nhân vật trẻ thơ trong sáng tác văn xuôi của Trần Hoài Dương*, Luận văn Thạc sĩ Văn học, Đại học Quốc gia Hà Nội.
5. Đinh Trọng Lạc (chủ biên) (2010). - Nguyễn Thái Hòa, *Phong cách học tiếng Việt*, Nxb Giáo dục, Hà Nội.
6. Lã Thị Bắc Lý (2011). *Giáo trình Văn học trẻ em*, Nxb Đại học Sư phạm.
7. Lã Thị Bắc Lý (2013). *Văn học thiếu nhi với giáo dục trẻ em lứa tuổi mầm non*, Nxb Đại học Sư phạm Hà Nội.
8. Lê Bá Hán, Trần Đình Sử, Nguyễn Khắc Phi (đồng chủ biên) (1998). *Từ điển thuật ngữ văn học*, Nxb Giáo Dục.
9. Lê Nhật Ký (2016). *Truyện đồng thoại trong văn học Việt Nam hiện đại*, Nxb Giáo dục, Hà Nội.
10. Nguyễn Đăng Mạnh (2002). *Con đường đi vào thế giới nghệ thuật của nhà văn*, Nxb Giáo dục.
11. Nguyễn Thanh Hà (2013). *Thế giới nghệ thuật truyện đồng thoại của Trần Hoài Dương và ý nghĩa giáo dục đối với học sinh tiểu học (Khảo sát qua tập truyện “Cô bé mảnh khảnh”)*, Luận văn Thạc sĩ Văn học, Đại học Sư phạm Hà Nội 2.
12. Phương Lưu (Chủ biên) (2009). *Lý luận văn học*, Nxb Đại học Sư phạm.
13. Trần Hoài Dương (2012). *Những truyện hay viết cho thiếu nhi*, Nxb Kim Đồng.
14. Trần Đình Sử (2004). *Dẫn luận thi pháp học*, Nxb Giáo Dục, Hà Nội
15. Tạp chí *Văn học và tuổi trẻ* (8/2005), Nxb GD, số 8.

II. Website

16. Anh Thư (2024). Nhà văn Trần Hoài Dương sau “Những ô cửa xanh”, <https://giaoducthoidai.vn/nha-van-tran-hoai-duong-sau-nhung-o-cua-xanh>, [xem 9/11/2024].

17. Báo dân Việt (2011). Vĩnh biệt nhà văn của trẻ thơ, <https://danviet.vn/vinh-biet-nha-van-cua-tre-tho-777750783-print204294.html> [xem 5/11/2024].
18. Đoàn Đại Trí (2021). Nhà văn Trần Hoài Dương: Mãi mãi một miền xanh thẳm, <https://daidoanket.vn/nha-van-tran-hoai-duong-mai-mai-mot-mien-xanh-tham-10188929.html>, [xem 15/10/2024].
19. Hồ Sơn (). Nhà văn Trần Hoài Dương: “Vàng ròng” của văn học thiếu nhi Việt Nam, <https://sggp.org.vn/>, [xem 22/11/2024].
20. Lê Nhật Kí (). Trần Hoài Dương, nhà văn của cái đẹp mang tên vị tha <https://lenhatky.blogspot.com/>, [xem 28/11/2024].
21. Phạm Tuấn (). Nhà văn Trần Hoài Dương và những tác phẩm tươi đẹp cho thiếu nhi, <https://nongnghiep.vn/nha-van-tran-hoai-duong-va-nhung-tac-pham-tuoi-dep-cho-thieu-nhi-d322907.html>, [xem 15/11/2024].
22. Tiểu Vũ (). Trần Hoài Dương: Người đánh thức tình yêu thiên nhiên cho tâm hồn trẻ nhỏ, <https://lthegioi.vn/tran-hoai-duong-nguoi-danh-thuc-tinh-yeu-thien-nhien-cho-tam-hon-tre-nho-164974.html>, [xem 24/10/2024].
23. Quỳnh Yên (). Những truyện ngắn hay nhất của nhà văn Trần Hoài Dương trở lại trong diện mạo mới, <https://www.sggp.org.vn/share636401.html>, [xem 29/11/2024].
24. <https://www.facebook.com/nxbkimdong>, [xem 25/11/2024].